**HỌC KÌ II**

**ÔN TẬP BÀI 6. BÀI HỌC CUỘC SỐNG**

**BUỔI 16. ÔN TẬP VĂN HỌC DÂN GIAN:TRUYỆN NGỤ NGÔN;TỤC NGỮ**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

+Ôn tập các đơn vị kiến thức của bài học (Chủ đề bài 6):

- Củng cố một số yếu tố của truyện ngụ ngôn: đề tài, tình huống, cốt truyện, nhân vật, chủ đề.

- Nhận biết được một số yếu tố của tục ngữ: số lượng câu, chữ; vần

**2. Phẩm chất:**

- Có ý thức học hỏi kinh nghiệm, trí tuệ của dần gian hay cùa người xưa để rèn các đức tính: khiêm tốn, cẩn trọng, kiên trì, nhân nghĩa, có trách nhiệm

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố tri thức ngữ văn ở bài 6.**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

*1.Nhắc lại những kiến thức về truyện ngụ ngôn, tục ngữ*

*2.Nêu ý nghĩa những bài học rút ra từ những câu chuyện ngụ ngôn mà em đã học?*

*3.Giải nghĩa 1 số câu tục ngữ?*

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

***1.\*Truyện ngụ ngôn(****+ Ngụ: Hàm chứa ý kín đáo; Ngôn: Lời nói-> Ngụ ngôn là lời nói có ngụ ý, tức lời nói có ý kín đáo để người đọc, người nghe tự suy ra mà hiểu)*

+ Khái niệm: là hình thức tự sự cỡ nhỏ, trình bày những bài học đạo lí và kinh nghiệm sống, thường sử dụng lối diễn đạt ám chỉ, ngụ ý, bóng gió.

+Đặc điểm:

-Ngắn gọn, được viết bằng thơ hoặc văn xuôi.

- Nhân vật :con người hoặc con vật, đồ vật được nhân hóa.

-Nội dung:nêu lên những tư tưởng, đạo lí hay bài học cuộc sống

***\* Tục ngữ***

+Khái niệm:là những câu ngắn gọn, nhịp nhàng, cân đối, thường có vần, có điệu, đúc kết nhận thức về tự nhiên và xã hội, kinh nghiệm về đạo đức và ứng xử trong đời sống.

**-Về hình thức**

+Tục ngữ thường ngắn gọn, cô đúc.

+Có vần điệu; nhịp nhàng, cần đối.

+Hoàn chỉnh về ngữ pháp (đủ CN và VN).

+Dễ thuộc dễ nhớ

**-Về nội dung**

+ Tục ngữ thường đúc kết kinh nghiệm về tự nhiên, về lao động sản xuất, về ứng xử trong cuộc sống

**-Giá trị**:Tục ngữ là “Túi khôn” của nhân dân; là trí tuệ của xã hội được lưu truyền và sử dụng phổ biến trong đời sống

**2.Bài học từ 1 số truyện ngụ ngôn:**

***+Đẽo cày giũa đường:***

**- Ý nghĩa**:Mượn câu chuyện về người thợ mộc để ám chỉ những người thiếu chủ kiến khi làm việc và không suy xét kĩ khi nghe người khác góp ý.

**- Bài học**:+Cần phải tự tin, có chính kiến khi làm bất cứ việc gì.

+Trong cuộc sống luôn có rất nhiều ý kiến trái chiều, chín người mười ý, vì thế chúng ta cần biết lắng nghe và chọn lọc để biết đâu là lời khuyên phù hợp và đâu là lời khuyên không hữu ích, cần phải loại bỏ để tránh những hậu quả đáng tiếc

***+Ếch ngồi đáy giếng***

-**Ý nghĩa**: Ngụ ý phê phán những kẻ hiểu biết hạn hẹp mà lại huyênh hoang.Khuyên nhủ chúng ta phải mở rộng tầm hiểu biết, không chủ quan, kiêu ngạo.

**-Bài học**:+ Môi trường sống có ảnh hưởng đến suy nghĩa, cảm xúc và tính cách của mỗi cá nhân.

+ Cần khiêm tốn, tế nghị, có tinh thần học hỏi khi giao tiếp.

+ Biết nhận lỗi và sửa lỗi, không nên dấu dốt

+Con mối và con kiến:

-**Ý nghĩa**:Phê phán lối sống hưởng thụ, chỉ biết phá hoại sẽ dẫn đến hậu quả khôn lường, khuyên nhủ con người hướng tới lối sống tốt đẹp

**-Bài học**:-Lối sống phá hoại, hưởng thụ sẽ dẫn đế hậu quả tự giết mình

-Phải chăm chỉ, có làm mới có ăn, một người vì mọi người là lối sống cao đẹp cần hướng tới

***3.Ý nghĩa một số câu tục ngữ:***

+Một giọt máu đào hơn ao nước lã:đề cao quan hệ huyết thống

+Bán anh em xa mua láng giềng gần:coi trọng quan hệ láng giềng

+Ai ăn mặn người nấy khát nước:ai làm điều không tốt thì người đó phải chịu hậu quả

+Đời cha ăn mặn đời con khát nước:cha mẹ làm điều xấu xa, con cái phải chịu quả báo

+Không thầy đố mày làm nên:Trong học tập, người thầy đóng vai trò rất quan trọng. Thầy giỏi, có phương pháp dạy học tốt thì trò sẽ mau tiến bộ.

+Học thầy chẳng tày học bạn: Học thầy là rất quan trọng, nhưng cũng phải biết học bạn nữa

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**II.Luyện tập**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

***1.Kể tên 1 số câu chuyện ngụ ngôn mà em biết?Qua những câu chuyện đó em rút ra bài học gì?***

**2*.Giải nghĩa các câu tục ngữ?***

***3.Tìm những câu tục ngữ trái nghĩa với các câu trên***

***4.Làm đề đọc hiểu?***

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

  ***Câu 1.*** ***Người sống ,đống vàng***:Người quý hơn của, quý gấp bội phần.

  ***Câu 2***.***Cái răng cái tóc là góc con người***: Răng và tóc, suy rộng ra là hình thức của mỗi người, là sự thể hiện, phản ánh phần nào về con người đó (sức khoẻ, tính tình, tư cách

  ***Câu 3.Đói cho sạch, rách cho thơm***: Dù đói, rách, con người vẫn phải ăn, mặc sạch sẽ ; dù nghèo khổ, thiếu thốn, vẫn phải sống trong sạch, không được làm điều xâu xa, tội lỗi.

  ***Câu 4. Học ăn học nói, học gói học mở***:Mỗi người đều phải học, để mọi hành vi đều chứng tỏ mình là người lịch sự, tế nhị, thành thạo công việc, biết ứng xử có văn hoá.

  ***Câu 5.Học thầy chẳng tày học bạn***:Câu này đề cao vai trò, ý nghĩa của yiệc học bạn. Nó không hạ thấp việc học thầy mà muốn nhấn mạnh tới một đối tượng khác, phạm vi khác, con người cần phải học hỏi.

–  Ta gần gũi bạn nhiều hơn, có thể học hỏi nhiều điều, ở nhiều lúc, nhiều hoàn cảnh. Bạn cũng có thể là thầy của ta. Bạn còn là hình ảnh tương đồng, ta có thể thấy mình trong đó, để tự học, tự trau dồi. Câu tục ngữ này khuyên nhủ chúng ta mở rộng đối tượng, phạm vi và cách học hỏi, cũng như ý nghĩa của việc kết bạn.

 ***Câu 6. Thương người như thể thương thân***:Thương yêu người khác như chính bản thân mình.

 ***Câu 7.Ăn quả nhớ kẻ trồng cây***: Khi được hưởng thành quả nào đó, phải nhớ đến người đã có công gây dựng, vun đắp, phải biết ơn người đã giúp đỡ mình.

 ***Câu 8. Góp gió thành bão, góp cây nên rừng***: Một người lẻ loi không thể làm nên việc lớn, khó khăn ; nhiều người hợp sức lại sẽ làm được việc đó, thậm chí làm được việc lớn lao, khó khăn hơn.

***Câu 9.Giấy rách phải giữ lấy lề***:dù có thế nào, hoạn nạn khó khăn thì vẫn phải giữa nhân cách, phẩm chất tốt đẹp của con người, không nên để bị cám dỗ

***Câu 10.Có chí thì nên***: có ý chí, lòng quyết tâm, cũng như nỗ lực thì nhất định chúng ta sẽ làm được điều mà mình mong muốn.

2Các câu trái nghĩa với nhau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Câu*** | ***Đồng nghĩa*** | ***Trái nghĩa*** |
| (1) | -Người sống hơn đống vàng.-Lấy của che thân, không ai lấy thân che của. | -Của trọng hơn người. |
| (2) | -Uống nước nhớ nguồn.-Uống nước nhớ người đào giếng. | - Ăn cháo đá (đái) bát.-Được chim bẻ ná, được cá quên nơm. |

**4.Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

MÈO ĂN CHAY

 Có một con mèo già, chậm chân, mắt mờ không vồ bắt được chuột nữa, bèn nghĩ ra một kế để lừa đàn chuột trong nhà.

 Một hôm, mèo già đeo tràng hạt, gõ mõ, tụng kinh và nói rằng từ nay nó không bắt chuột nữa vì nó tu hành nên kiêng ăn thịt sống, kiêng sát sinh. Lúc đầu, đàn chuột nửa tin, nửa ngờ. Nhưng mấy ngày sau vẫn thấy mèo ngồi niệm Phật và chỉ ăn rau. Có con thử lại gần mà mèo cũng không vồ nên chúng tin là mèo già tụng kinh, sám hối thật. Vì thế, đàn chuột thường nhởn nhơ đi lại cạnh mèo già, không còn lo bị mèo ăn thịt nữa.

 Một buổi tối, cả đàn lại xếp hàng một đi qua chỗ mèo già ngồi để vào hang. Mèo ta biết thế, liền cho đàn chuột chui vào hang chỉ còn lại con cuối cùng, liền vồ lấy nuốt chửng.

 Hôm đầu, thấy thiếu một con thì chúng đâm hoang mang. Con chuột đầu đàn nghi là mèo già bắt, hôm ấy thử đi ở cuối cùng xem sự thể ra sao.Mèo ta nhe răng, giơ vuốt ra vồ, chuột đầu đàn chỉ kịp kêu thét lên báo cho cả đàn rồi cũng bị mèo nuốt chửng.Từ đó lũ chuột luôn nhắc rằng chớ có bao giờ tin những kẻ độc ác giả nhân giả nghĩa mà thiệt mạng.

 (https://thuvienpdf.com/chi-tiet-tang-thu-vien/133/PO-meo-an-chay)

Câu 1 (1 điểm): Xác định ngôi kể và thể loại của văn bản trên.

Câu 2 (1 điểm):Tìm và xác định loại phó từ được sử dụng trong câu sau:

“Có **một** con mèo già, chậm chân, mắt mờ không vồ bắt được chuột nữa, bèn nghĩ ra **một** kế để lừa **đàn** chuột trong nhà.”

Câu 3 (1 điểm):Thành ngữ “giả nhân giả nghĩa” trong câu văn: “Từ đó lũ chuột luôn nhắc rằng chớ có bao giờ tin những kẻ độc ác giả nhân giả nghĩa mà thiệt mạng.” nói về điều gì?(Giả vờ tỏ ra tử tế, nhân nghĩa)

Câu 4 (1 điểm): Nêu bài học rút ra từ câu chuyện trên.

(Câu chuyện phê phán những kẻ oai quyền giả nhân giả nghĩa, trong lòng thì mưu mô ác độc. Bởi vậy, trong cuộc sống, những con người có lời ngon ngọt chưa hẳn là tốt đẹp, nhưng lời nói thật lòng khó nghe lại có thể không phải là xấu.)

Câu 5 (1 điểm):Em có đồng tình với việc làm của con mèo già không? Vì sao?

+Đồng ý với việc làm của mèo già vì do mắt mờ,đã già yếu không bắt được chuột ăn thóc nên đã nghĩ cách để bắt chuột dễ dàng hơn.

+Không đồng ý với việc làm của mèo già vì giả nhân giả nghĩa,tính kế để bắt lũ chuột- Hs lí giả theo ý mình

***2.Đọc kĩ văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới***

**Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn**

Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tôi nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.

Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man Mèn ta chợt nghĩ bụng: “Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ . Sao ta không quăng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”. Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

*(Theo Đoàn Công Huy trong mục “Trò chuyện đầu tuần” của báo Hoa học trò)*

**Câu 1.**Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên. Trong câu chuyện chim Én đã giúp Dế Mèn đạt được điều gì?

**Câu 2.**Qua câu chuyện, em thấy tính cách của Dế Mèn như thế nào?

**Câu 3.** Chi tiết “Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị : hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô . Mèn ngậm vào giữa . Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi” gợi cho em nghĩ đến lối sống nào của con người trong xã hội. Tác dụng của lối sống đó.

**Câu 4.** Nêu tên và tác dụng của biện pháp tu từ sử dụng trong câu sau: Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

**Câu 5.** Cử chỉ hành động của hai con chim Én thể hiện phẩm chất tốt đẹp nào? Em suy nghĩ gì về hành động của Dế Mèn?

**Câu 6.** Nêu ngắn gọn (trong vòng 5 -> 7 câu văn) bài học sâu sắc nhất mà anh chị rút ra được cho bản thân từ câu chuyện trên?

\*Gợi ý:

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: tự sự

Trong câu chuyện chim Én đã giúp Dế Mèn được dạo chơi, được bay lên ngắm cảnh thiên nhiên.

**Câu 2:** Tính cách của Dế Mèn: ích kỉ, toan tính, vụ lợi.

**Câu 3:** Lối sống chia sẻ, giúp đỡ mọi người

Tác dụng: - Giúp đỡ những người xung quanh, giúp cuộc sống của họ tốt hơn.

- Tâm hồn của mình được thư thái, thanh thản.

**Câu 4:**BPTT so sánh: rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành

=> Tác dụng: Miêu tả hình dáng, trạng thái rơi của Dế Mèn, giúp người đọc dễ hình dung hình dáng DM.

**Câu 5:**Cử chỉ hành động của hai con chim Én thể hiện phẩm chất thân thiện, hòa đồng, dễ gần, sẵn sàng giúp đỡ người khác.

Hành động của Dế Mèn thể hiện sự ích kỉ, vô ơn, ảo tưởng về bản thân.

**Câu 6:** Bài học: HS lựa chọn những bài học sau:

- Đó có thể là bài học về sự hợp tác và chia sẻ: nếu biết hợp tác và chia sẻ tất cả mọi người sẽ cùng có lợi.

- Đó có thể là bài học về giá cuộc sống: biết trân trọng những gì mình đang có thì sẽ cảm nhận được giá trị đích thực của cuộc sống. những người không biết quý trọng những gì mình đang có sẽ không bao giờ hạnh phúc, thậm chí bất hạnh. Bởi vậy hạnh phúc tùy thuộc vào chính ta.

- Đó có thể là bài học  về niềm tin lòng tốt là đáng quý nhưng lòng tin còn đáng quý hơn, chúng ta cần phải tin tưởng nhau để cuộc sống thoải mái nhẹ nhàng hơn.

- Đó cũng có thể là bài học về cách nhìn, cách cảm nhận: với cái nhìn thiển cận, hời hợt ta sẽ không phát hiện đúng bản chất cuộc sống dẫn đến những quyết định sai lầm.

- Đó cũng có thể là bài học về cho và nhận mà cả cho và nhận luôn luôn chuyển hóa: tưởng rằng cho đi nhưng lại được nhận lại và ngược lại…

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 17.ÔN TẬP THÀNH NGỮ VÀ BIỆN PHÁP TU TỪ NÓI QUÁ**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Củng cố về đặc điểm và chức năng của thành ngữ, đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ nói quá.

-Vận dụng làm bài tập và sử dụng thành ngữ trong đời sống hàng ngày đạt hiệu quả

**2. Phẩm chất:**

- Có ý thức học hỏi kinh nghiệm, trí tuệ của dần gian hay cùa người xưa để rèn các đức tính: khiêm tốn, cẩn trọng, kiên trì, nhân nghĩa, có trách nhiệm

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố tri thức ngữ văn ở bài 6.**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

*1.Nhắc lại những kiến thức về thành ngữ, biện pháp nói quá?*

*2.Phân biệt tục ngữ và thành ngữ?*

***3. Vận dụng làm bài tập?***

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

**+Thành ngữ:**

**-Khái niệm:**là một cụm từ cố định, có nghĩa bóng bẩy. Nghĩa của thành ngữ là nghĩa toát ra từ cả cụm, chứ không phải được suy ra từ nghĩa của từng thành tố.

***-Đặc điểm***:Thành ngữ là một loại cụm từ cố định, có nghĩa bóng bẩy, biểu thị một ý nghĩa hoàn chỉnh

***-Chức năng*** *(Tác dụng)*:Việc dùng thành ngữ giúp cho câu trở nên súc tích, bóng bẩy, gợi nhiều liên tưởng

**\*Phân biệt thành ngữ và tục ngữ:**

**-Giống**

+ Có phần giống nhau về hình thức cấu tạo là từ, có thể là từ đơn, từ ghép hoặc từ phức.

+ Đều là những tổ hợp từ cố định, kết hợp với nhau theo một cấu trúc chặt chẽ, có thể có vần điệu và đối xứng nhau.

+ Có ý nghĩa để giáo dục, dạy cách làm người.

**-Khác nhau:**

+ Thành ngữ có thể là tục ngữ, còn tục ngữ không thể xem là thành ngữ được.

+ Thành ngữ là những cụm từ cố định còn tục ngữ là những câu nói ngắn gọn, xúc tích.

+ Tục ngữ là một câu đơn, kép hoàn thành, còn thành ngữ có thể là 1 cụm từ, nhiều thành ngữ không phải là câu hoàn chỉnh.

+Tục ngữ có nghĩa tổng quát, phong tục, kinh nghiệm, lời khuyên, bài học được đúc kết từ nhiều thế hệ cha ông.

**+Nói quá**

-**Khái niệm**:là biện pháp tu từ phóng đại đặc điểm, mức độ, quy mô của đối tượng để tăng sức biểu cảm hoặc gây cười.

**-Đặc điểm:**BPTT nói quá luôn phóng đại quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được nói đến

**-Tác dụng**:Gây ấn tượng đặc biệt,tăng sức biểu cảm hoặc gây cười

**II. Luyện tập**

**1.Bài 1.Giải nghĩa các thành ngữ sau:**

+Ba chân bốn cẳng:Vội vã, cuống lên

+Chuyển núi dời sông:Làm những việc lớn lao, phi thường

+Đi đời nhà ma:Đi tong, chẳng còn gì

+Nửa tin nửa ngờ(bán ín bán nghi):Chưa tin hẳn, vẫn còn hoài nghi

+Mở cờ trong bụng:Vui sướng, hân hoan khi gặp 1 chuyện vui, điều may mắn

+Ông chằng bà chuộc; ông nói gà, bà nói vịt,;trống đánh xuôi, kèn thổi ngược:sự không thống nhất, không ăn khớp giữa người này với người khác

**+Ra môn ra khoai:**rành mạch, rõ ràng

→ So với câu dùng từ ngữ tương đương, câu dùng thành ngữ có tác dụng biểu đạt ý mạnh hơn, gây ấn tượng hơn đối với người đọc.

Câu 2.Các câu sau, câu nào là thành ngữ, câu nào là tục ngữ?

**Đi một ngày đàng, học một sàng khôn:tục ngữ** khuyên ta nên tìm học trong thực tế cuộc sống(đi vào cuộc sống để học hỏi những tri thức của cuộc sống để nâng cao, mở rộng tầm nhìn, tầm hiểu biết của bản thân mình.)

**Đồng không mông quạnh:**chỉ một nơi trống trải, vắng lặng gây cho ta cảm giác cô đơn

**Đơn thương độc mã:**chỉ sự đơn độc, lẻ loi trong khi chiến đấu với khó khăn nguy hiểm, không có sự hỗ trợ của người khác

**Đứng mũi chịu sào:**chỉ công việc quan trọng, gánh vác nhiệm vụ nặng nề, đương đầu với gian khổ vì lợi ích chung

**Con rồng cháu tiên:n**ói lên nguồn gốc và lòng tự hào dân tộc.

**Có công mài sắt có ngày nên kim:tục ngữ** khuyên mọi người phải có ý chí bền bỉ, kiên nhẫn thì dù việc khó đến đâu cũng thành công.

***- Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm***

***- Một giọt máu đào, hơn ao nước lã***

***- Uống nước nhớ nguồn.***

***- Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.***

***- Nén bạc đâm toạc tờ giấy***

***- Đói cho sạch, rách cho thơm***

***Câu 3.Chỉ ra biện pháp nói quá trong các câu sau và cho biết tác dụng của nó?***

1.Ở cái nơi mà ***chó ăn đá gà ăn sỏi*** đến cỏ không mọc nổi nữa là trồng rau, trồng cà.

(chỉ một nơi đất đai khô cằn, trơ trọi, thời tiết khắc nghiệt, khó có thể làm ăn sinh sống, nơi đây cây cối cũng không phát triển, đất chỉ có đá với sỏi.)

2.Nhìn thấy tội ác của lũ giặc ai ai cũng ***bầm gan tím ruột.***

***(***Vô cùng căm giận, uất ức hoặc đau đớn, buồn phiền)

3.Cô Nam có tính tình xởi lợi ***ruột để ngoài da***

***(***chỉ người vô tâm vô tính, bộp chộp, không giấu ai điều gì)

4.Cô gái ấy có một vẻ đẹp ***nghiêng nước nghiêng thành(***Chỉ vẻ đẹp hoàn hảo)

5.Những người chiến sĩ thời xưa ***mình đồng da sắt(c***hỉ những người khẻo mạnh)

6.Bài hóa này khó thật ***nghĩ nát óc*** mà vẫn chưa ra(trạng thái suy nghĩ rất kĩ nhập tâm)

**III.Luyện đề**

**1.Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

*“Đất  mọng nước mưa, và khi gió xua tan mây ra, đất ngây ngất dưới ánh nắng chói lọi và tỏa ra một làn khói lam. Sáng sáng, sương mù dâng lên từ một con ngòi, từ vùng trũng bùn lầy nước đọng. Sương trôi như sóng, lao ra ngoài đồi núi thảo nguyên và ở đó nó tan ra thành một lớp khói lam mịn màng. Và trên những cành lá đâu đâu cũng la liệt những giọt sương nặng nom như những hạt đạn ghém đỏ rực, đè trĩu ngọn cỏ. Ngoài thảo nguyên, cỏ băng mọc cao hơn đầu gối. Lúa vụ đông trải ra đến tận chân trời như một bức tường xanh biếc. Những khoảnh ruộng cát xám tua tủa những ngọn ngô non như muôn ngàn mũi tên. Tới thượng tuần tháng 6, thời tiết đã đẹp đều, trời không gợn một bóng mây, và thảo nguyên nở hoa sau những trận mưa phơi mình ra lộng lẫy dưới ánh nắng. Giờ đây, thảo nguyên nom như một thiếu phụ đang nuôi con bú, xinh đẹp lạ thường, một vẻ đẹp lắng dịu, hơi mệt mỏi và rạng rỡ, nụ cười xinh tươi hạnh phúc và trong sáng của tình mẹ con.”*

 *( Trích “Đất  vỡ hoang”- sôlôkhôp)*

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn văn trên là gì?

A.Biểu cảm B. Miêu tả C. Nghị luận D. Tự sự

**Câu 2:** Câu văn “Sương trôi như sóng, lao ra ngoài đồi núi thảo nguyên và ở đó nó tan ra thành một lớp khói lam mịn màng”. Sử dụng biện pháp tu từ gì?

A.Ẩn dụ B. Nhân hoá C. So sánh D. Nói quá

**Câu 3.** Xác định thành phần câu củacâu văn **“** Ngoài thảo nguyên, cỏ băng mọc cao hơn đầu gối”?

**Câu 4.** “Đất  mọng nước mưa, và khi gió xua tan mây ra, đất ngây ngất dưới ánh nắng chói lọi và tỏa ra một làn khói lam.” – câu văn có mấy từ láy?

A.2 từ B. 3 từ C. 4 từ D. 1 từ

**Câu 5**. Nêu nội dung chính của đoạn văn trên?

A.Vẻ đẹp của thảo nguyên vào mỗi buổi sớm bình minh và sau những trận mưa vào thượng tuần tháng 6.

B.Vẻ đẹp của thảo nguyên vào mùa hè

C.Vẻ đẹp của thảo nguyên vào buổi sáng tinh khôi

D.Vẻ đẹp của thảo nguyên vào đêm trăng rằm

**Câu 6.** Tới thượng tuần tháng 6, thảo nguyên được so sánh với hình ảnh nào

A.Như cô gái vừa lớn còn ngại ngùng, e ấp.

B.Như một thiếu phụ đang nuôi con bú, xinh đẹp lạ thường, một vẻ đẹp lắng dịu, hơi mệt mỏi và rạng rỡ, nụ cười xinh tươi hạnh phúc và trong sáng của tình mẹ con.

C.Như thiếu nữ tuổi trăng tròn D.Như nàng tiên vừa giáng thế

**Câu 7.** Cụm từ “những hạt đạn ghém đỏ rực” là loại cụm từ nào?

A.Cụm tính từ B. Cụm danh từ C. Cụm động từ

D. Không thuộc cụm từ nào trong ba cụm trên

**Câu 8.** Tình cảm của nhà văn dành cho vùng đất thảo nguyên – quê hương dấu yêu như thế nào?

A.Yêu mến, tự hào, trân trọng, ngợi ca. B.Yên mến, tự hào

C.Trân trọng, yêu thương D.Sung sướng, hạnh phúc

**Câu 9.** Trong đoạn trích trên, nhà văn đã sử dụng biện pháp nhân hoá thật đặc sắc Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật nhân hoá?

(Nhà văn Sô – lô – Khốp đã sử dụng thành công biện pháp tu từ nhân hóa trong đoạn trích:

+ Đất - ngây ngất dưới ánh nắng

 + Sương - lao ra ngoài đồi núi Thảo Nguyên

 + Thảo nguyên - phơi mình lộng lẫy... xinh đẹp lạ thường, một vẻ đẹp  lắng dịu, hơi mệt mỏi và rạng rỡ, nụ cười xinh tươi hạnh phúc và trong sáng của tình mẹ con.

Với biện pháp nhân hoá đặc sắc đã làm tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt đồng thời làm cho hình ảnh thiên nhiên thảo nguyên bao la hiện lên cụ thể đẹp đẽ, lung linh, sống động, có tâm hồn, có tri giác và mang đậm hơi thở ấm áp của con người. Qua đó ta thấy được tình yêu thiên nhiên tha thiết, yêu mến, trân trọng, ngợi ca vùng đất quê hương mình của nhà văn.)

**2.Đọc đoạn trích sau:**

 *Giờ đây, loài người thống trị hầu khắp hành tinh đến mức chúng ta đang đẩy các động thực vật hoang dã ra khỏi bề mặt Trái Đất. Chúng ta đã sử dụng hơn một nửa đất đai của thế giới cho lương thực, thành phố, đường sá và hầm mỏ; chúng ta sử dụng hơn 40% sản lượng sơ cấp của hành tinh (tất cả mọi thứ chế biến từ thực vật và động vật); và chúng ta kiểm soát 3/4 lượng nước ngọt. Con người hiện là loài động vật lớn với số lượng nhiều nhất trên Trái Đất và đứng thứ hai trong danh sách đó chính là những con vật được chúng ta nhân giống để phục vụ mình. Những thay đổi trên cấp độ hành tinh giờ đây đang đe dọa gây tuyệt chủng cho 1/5 sinh vật, gấp khoảng một nghìn lần tỉ lệ tuyệt chủng tự nhiên - chúng ta đã mất một nửa số động vật hoang dã chỉ trong vòng 40 năm qua...*

*(Nhiều tác giả, Thế giới sẽ ra sao? NXB Dân trí, Hà Nội, 2020, tr, 38 - 39)*

***Câu 1: Phần trích trên thuộc kiểu văn bản nào?***

A.Ký. B. Nghị luận. C.Truyện. D. Thông tin.

***Câu 2. Từ nào sau đây là từ mượn gốc Hán:***

A. Đường sá . B. Thống trị. C. Thay đổi. D. Đất đai.

***Câu 3:*** ***Phần trích trên cung cấp cho người đọc những thông tin chính nào?***

**A**.Địa vị thống trị của con người trên Trái Đất và những hậu quả mà địa vị đó gây ra cho đời sống của muôn loài.

B.Những họat động của con người trên Trái đất và hậu quả mà những hoạt động đó gây ra cho đời sống muôn loài.

C.Vai trò to lớn của con người trên Trái đất và những việc làm tác động tới đời sống của muôn loài.

D.Sự tuyệt chủng của các loài sinh vật do những hoạt động của con người mang lại.

***Câu 4.*** ***Tác giả đã chứng minh “sự thống trị hầu khắp hành tinh” của loài người theo cách nào?***

**A**.Liên tục đưa ra những số liệu cụ thể và các so sánh có độ xác thực cao.

B.Liên tục đưa ra lý lẽ và dẫn chứng cụ thể xác thực cho thông tin đưa ra.

C.Dùng lập luận chặt chẽ để làm rõ cho sự thống trị hầu khắp hành tinh của loài người.

D.Đưa ra những thông tin cơ bản nhất về sự thống trị hầu khắp hành tinh của loài người.

***Câu 5. Cụm từ nào sau đây là cụm danh từ?***

 A.Đường sá và hầm mỏ. B.Những con vật.

C.Số lượng nhiều nhất. D.Tuyệt chủng tự nhiên.

***Câu 6. Từ “sơ cấp” trong đoạn trích có thể được đặt cùng nhóm với từ nào sau đây (tất cả đều là từ mượn).***

A.Đa cấp. B. Trung cấp. C.Thứ cấp. D. Cao cấp.

***Câu 7. Từ nào không thuộc nhóm từ nói về các loài sinh vật?***

A. Động vật. B. Thực vật. C. Trái đất. D. Con vật.

***Câu 8******. Trạng ngữ trong câu sau được dùng để làm gì ?***

“Giờ đây, loài người thống trị hầu khắp hành tinh đến mức chúng ta đang đẩy các động thực vật hoang dã ra khỏi bề mặt Trái Đất”

A. Chỉ nguyên nhân. B. Chỉ thời gian.

C. Chỉ mục đích. C. Chỉ phương tiện.

***Câu 9. Bằng trải nghiệm của bản thân hoặc qua sách, báo, và các phương tiện thông tin khác, em hãy kể 2 đến 3 hậu quả do hiện tượng biến đổi khí hậu gây ra.***

***(***+ Hiện tượng mưa lũ ở miền Trung kéo dài bất thường năm 2021.

+ Hiện tượng siêu bão hàng năm.

+ Hiện tượng nắng hạn kéo dài và nắng nóng bất thường.)

***Câu 10. Giả sử, em là một tình nguyện viên tham gia chiến dịch bảo vệ môi trường, em hãy đề xuất những việc làm có ý nghĩa góp phần bảo vệ môi trường?***

***(***Những việc làm nhỏ nào mà lại có ý nghĩa lớn góp phần bảo vệ môi trường:

- Hãy sử dụng xe đạp đến trường thay bằng việc đi lại bằng phương tiện xe máy, ô tô.

- Hạn chế và tiến tới không sử dụng bao bì ni lông và ống nhựa, chai nhựa,...

- Tham gia chăm sóc cây xanh ở trường và ở nhà.

- Sẵn sàng tham gia dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, trường học,...

- Bảo vệ môi trường đi đôi với phát triển kinh tế.

- Dùng các chai lọ nhựa qua sử dụng để trồng cây xanh nhỏ, tạo cảnh quan xanh sạch đẹp cho ngôi trường, ngôi nhà của mình.)

**3.Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới.**

**NGƯỜI TIỀU PHU VÀ HỌC GIẢ**

 *Tiều phu cùng học giả đi chung một chiếc thuyền ở giữa sông. Học giả tự nhận mình hiểu biết sâu rộng nên đề nghị chơi trò đoán chữ cho đỡ nhàm chán, đồng thời giao kèo, nếu mình thua sẽ mất cho tiều phu mười đồng. Ngược lại, tiều phu thua sẽ chỉ mất năm đồng thôi. Học giả coi như mình nhường tiều phu để thể hiện trí tuệ hơn người.*

*Đầu tiên, tiều phu ra câu đố:*

*- Vật gì ở dưới sông nặng một ngàn cân, nhưng khi lên bờ chỉ còn có mười cân?*

*Học giả vắt óc suy nghĩ vẫn tìm không ra câu trả lời, đành đưa cho tiều phu mười đồng. Sau đó, ông hỏi tiều phu câu trả lời là gì.*

*- Tôi cũng không biết! Tiều phu đưa lại cho học giả năm đồng và nói thêm:*

*- Thật ngại quá, tôi kiếm được năm đồng rồi.*

*Học giả vô cùng sửng sốt.*

 *(Những câu chuyện hay ý nghĩa, Theo vndoc.com)*

Câu 1(1,0 điểm) : Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2(1,0 điểm) : Giải nghĩa từ: “học giả”, “tiều phu”.

(- Học giả: người chuyên nghiên cứu, có tri thức khoa học sâu rộng( hiểu đơn giản là người có hiểu biết sâu rộng)

- Tiều phu: người( đàn ông) đốn củi( trên rừng).

Câu 3(2,0 điểm): Lẽ thường, nói về chữ nghĩa thì học giả sẽ thắng tiều phu, nhưng trong văn bản trên học giả đã thua. Vì sao học giả lại bị thua?

- Học giả thua vì quá chủ quan, tự phụ, không biết đánh giá đúng những người xung quanh mình, đặc biệt những người lạ trong thiên hạ.

Câu 4(2,0 điểm): Em rút ra cho mình bài học gì sau khi đọc văn bản trên?

- Sự chủ quan, kiêu căng, tự phụ sẽ dẫn đến thất bại, thậm chí ê chề.

- Mỗi người, dù trong hoàn cảnh nào cũng cần có lòng khiêm tốn.

- Khi đánh giá người khác cần khiêm khéo léo, chính xác, tuyệt đối không được coi thường người khác…

**4.Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Hãy sống mỗi ngày như bông hoa hướng dương*

 *Trong muôn nghìn bông hoa rực rỡ ấy có một bông hoa tên là hướng dương. Hoa hướng dương cũng mang trong tim một tình yêu cháy bỏng với mặt trời. Hoa quyết định nhuộm vàng mình, cũng như luôn vươn cao mình hướng về mặt trời mặc cho những lời đường mật của ong bướm, lời thì thầm của làn gió và sự dịu dàng của mây; mặc cho những tia nắng chói chang nóng rát chiếu vào hoa vẫn vàng tươi và tràn đầy sức sống.*

 *Hoa hướng dương được tượng trưng cho sự tích cực, vươn lên luôn hướng ra ánh sáng. Chính vì thế mà hoa hướng dương luôn mang màu vàng ấm áp thắp sáng những nơi tối tăm cho cuộc sống thêm tươi mới và đầy sức sống. Hãy luôn nhìn vào điểm tích cực của cuộc sống, giống như hoa hướng dương luôn hướng về phía mặt trời chứ không phải những đám mây đen.*

 *Trong cuộc sống rồi ai cũng sẽ có lúc cảm thấy cô đơn, mệt mỏi nhưng bạn hãy nhớ rằng có khó khăn, nghịch cảnh luôn luôn tồn tại trong cuộc sống này để thử thách bản lĩnh, nghị lực và ý chí của mỗi chúng ta. Nên hãy luôn hướng về những điều tốt đẹp như bông hoa hướng dương hướng về mặt trời nhé!*

*(Nguồn Internet)*

Câu 1(0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2(1,0 điểm): “Hãy luôn nhìn vào điểm tích cực của cuộc sống, giống như hoa hướng dương luôn hướng về phía mặt trời chứ không phải những đám mây đen.”

Câu văn trên thuộc kiểu câu gì? Nêu tác dụng của kiểu câu ấy?

- Câu văn trên thuộc kiểu câu rút gọn

- Tác dụng:

+ Làm cho câu gọn hơn, vừa thông tin được nhanh, vừa tránh lặp lại những từ ngữ trong câu đứng trước.

+ Lược bỏ chủ ngữ: “chúng ta,…” vì ngụ ý hành động, đặc điểm nói trong câu là của chung mọi người

Câu 3(1,5 điểm): Phân tích giá trị biểu đạt của các biện pháp tu từ trong đoạn văn thứ nhất của ngữ liệu trên.

(- Điệp ngữ: Hoa hướng dương: nhấn mạnh đối tượng được bàn luận.

- Nhân hóa: Hoa hướng dương được miêu tả và giới thiệu như con người, có tâm tư tình cảm, có hành động, suy nghĩ. Làm cho hoa gần gũi hơn với con người.

- Ẩn dụ: Hình ảnh hoa hướng dương gợi cho chúng ta liên tưởng đến con người luôn có ý chí nghị lực vươn lên trong cuộc sống.)

Câu 4 (1,0 điểm): Qua hình ảnh hoa hướng dương, tác giả muốn gửi tới chúng ta thông điệp gì?

(- Ý nghĩa chung về loài hoa hướng dương: thể hiện niềm tin và hi vọng trong tình yêu, luôn hướng về điều tươi sáng nhất.

- Hạnh phúc luôn đến với những người lạc quan và mạnh mẽ như thông điệp “Hoa hướng dương luôn hướng tới mặt trời”.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 18.VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ ĐỜI SỐNG**

**(Ý kiến tán thành)**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

-Bước đầu biết viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến của người viết; đưa ra lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng.

-Vận dụng viết bài văn hoàn chỉnh

**2. Phẩm chất:**

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố tri thức ngữ văn**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

*?Hãy trình bày yêu cầu khi viết 1 bài văn nghị luận về 1 vấn đề đời sống*

*?Nêu dàn ý của kiểu bài nghị luận về 1 vấn đề đời sống?*

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

***\*Yêu cầu***:

- Nêu được vấn đề và ý kiến cần bàn luận.

- Trình bày được sự tán thành đối với ý kiến cần bàn luận

- Bài viết đưa ra được những lí lẽ và bằng chứng rõ ràng, cụ thể, có sức thuyết phục để chứng tỏ sự tán thành là có căn cứ

\* Lập dàn ý

***+Mở bài***:Nêu vấn đề đời sống cần bàn luận

***+Thân bài***:

-Nêu ý kiến đáng quan tâm về vấn đề đó

-Thể hiện thái độ tán thành ý kiến vừa nêu

+Ý 1:khía cạnh thứ nhất cần tán thành(Lí lẽ và bằng chứng)

+Ý 2:khía cạnh thứ hai cần tán thành(Lí lẽ và bằng chứng)

+Ý 3:khía cạnh thứ 3 cần tán thành(Lí lẽ và bằng chứng)

……..

***+Kết bài***:rút ra ý nghĩa của vấn đề được tán thành

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**II.Thực hành viết bài**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

* **Gv cho HS thảo luận những vấn đề được quan tâm và thực hành viết:**

***1.Sự hỗ trợ của người khác và sự nỗ lực của bản thân, yêu tố nào quan trọng hơn?***

***2.Thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm ý nghĩa, bổ ích giúp con người tiến bộ?***

***3.Ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên?***

***4.Đồ dùng bằng nhựa, tiện ích hay tác hại?***

***5.Không thầy đố mày làm nên và học thầy chẳng tày học bạn.câu nào là chân lí?***

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

***1.Đề 1****:****Sự hỗ trợ của người khác và sự nỗ lực của bản thân, yêu tố nào quan trọng hơn?***

Có ý kiến cho rằng: “Sự hỗ trợ của người khác và nỗ lực của bản thân, yếu tố nào quan trọng hơn đối với sự thành công của mỗi người?”. Khi được hỏi câu hỏi này, tôi, tôi thấy rằng sự nỗ lực của bản thân là yếu tố quyết định lớn nhất tới thành công của con người.

Chắc hẳn, khi chúng ta đối diện với ý kiến này, chúng ta đều thấy rằng mỗi vấn đề lại có những mặt lợi và mặt hại riêng. Có người nói rằng, rất nhiều trường hợp con người từ khi sinh ra đã khó khăn, họ phải tự mình bươn trải và dành hết phần đời của mình để tự cố gắng. Cũng có những ý kiến cho rằng đời người làm sao thiếu được sự giúp đỡ từ người khác, chắc chắn, chúng ta luôn cần sự hỗ trợ, cưu mang từ bên ngoài thì mới có thể phấn đấu lên được.

Trong cuộc đời của mỗi con người sẽ luôn có những khó khăn, thử thách, chính vì vậy sự hỗ trợ từ những người thân, bạn bè là vô cùng quý giá và cần thiết trong quá trình phát triển. Tuy nhiên, đó chỉ là yếu tố bề ngoài tác động vào bên trong con người mà thôi. Mọi quyết định và hành động đều do chính bản thân mỗi chúng ta thực hiện. Cho nên, Sự nỗ lực của bản thân chính là yếu tố chính dẫn đến thành công của con người, còn sự hỗ trỡ của người khác chỉ là yếu tố phụ. Trong câu chuyện “Chuyện con mèo dạy hải âu bay”, việc con mèo Gióc – ba dạy chú chim hải âu bé nhỏ bay là điều cực kỳ phi thường. Chính việc quan tâm, sự thúc đẩy tinh thần của con mèo Gióc – ba đã tạo nên sức mạnh cho chú chim hải âu non, khiến chú có thể cất cánh lần đầu tiên trong cuộc đời. Nhưng chúng ta cũng không thể phủ nhận, thành công đó đến từ chính sự cố gắng chao lượn nhiều vòng trên bầu trời, những lần tập luyện không biết mệt mỏi của chú chim. Hay một trường hợp khác là anh Nick Vuikic – anh sinh ra đã không có chân và tay. Hiện tại, anh đã trở thành diễn giả truyền động lực sống cho nhiều người trên thế giới và là tác giả của một số cuốn sách hay được xuất bản. Chúng ta có thể thấy rõ anh không hề cô đơn, xung quanh anh có vợ con và những người hâm mộ anh. Từ việc tin vào bản thân có thể làm được kết hợp với lòng tin yêu từ mọi người xung quanh, anh đã vững bước trên con đường của riêng mình.

Tóm lại, tôi thấy rằng sự nỗ lực là yếu tố quan trọng nhất tạo nên thành công của một người. Tuy vậy, chúng ta cũng không phủ nhận sự hỗ trợ của người khác cũng là một sức mạnh to lớn góp phần vào thành công đó.

***2. Đề 2:Thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người tiến bộ?***

**I. Mở bài:** Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.

**II. Thân bài**

**1. Giải thích:**

- Thành công: đạt được những kết quả theo ý muốn, công việc đó được hoàn  thành tốt đẹp, xuất sắc.

- Thất bại: những lần vấp ngã, khó khăn trong công việc và cuộc sống.

- Trải nghiệm bổ ích: những trải nghiệm đem lại ích lợi cho cuộc sống của con người.

- Tiến bộ: phát triển nhờ theo hướng đi lên, tốt hơn.

à Vấn đề đặt ra: thành công – những kết quả như mong muốn hay thất bại – những lần vấp ngã mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người đi lên, tốt hơn.

**2. Bình luận**

***a. Vai trò của thành công đối với sự tiến bộ của con người***

- Thành công chính là mục đích để con người hướng tới/ vươn đến và đạt được.

- Để thành công, con người cần sự học hỏi, nỗ lực không ngừng. Đây chính là những trải nghiệm bổ ích.

- Dẫn chứng:

+ Francis Hùng.

+ Thành công của Edison khi phát minh ra bóng điện đã giúp cho loài người được “thắp sáng” – trở nên tiến bộ.

+ Thành công của Nguyễn Du trong *Truyện Kiều* không chỉ cho thấy sự phát triển về nghệ thuật của riêng ông mà là của cả một thời đại cũng như của Việt Nam cho đến ngày nay.

***b. Vai trò của thất bại đối với sự tiến bộ của con người***

- Thất bại có vai trò đối với sự tiến bộ của con người nhưng phải đi kèm điều kiện: học được những bài học, kinh nghiệm từ sự vấp ngã à Có ích cho sự tiến bộ của bản thân và đến gần với thành công hơn.

- Lẽ thường, người ta vẫn hay cho rằng thất bại đối lập với thành công.

- Thực tế, thất bại không những đối lập với thành công, mà thất bại còn là… “mẹ thành công”.

- Dẫn chứng:

+ Những lần thất bại trước khi Edison thành công với bóng đèn điện.

+ Sự thất bại của Windows Vista để dẫn đến sự thành công của Windows 7.

***c. Thành công hay thất bại không quan trọng bằng thái độ của con người đối với trải nghiệm đó***

- Nếu thành công mà ngủ quên trong chiến thắng, ắt sẽ thất bại à trải nghiệm không thật sự bổ ích.

- Nếu thất bại mà vẫn luôn nỗ lực không ngừng nghỉ, rồi thành công cũng sẽ tới à trải nghiệm bổ ích.

**III. Kết bài**

- Khẳng định lại vấn đề cần nghị luận.

- Liên hệ bản thân, đời sống.

***3.Đề 3.Ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên?***

1. Mở bài:

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên?

2. Thân bài:

a. Giải thích

+ Trò chơi điện tử là gì

+ Hiện tượng học sinh quá đam mê trò chơi điện tử

b. Thực trạng

+ Học sinh ham mê trò chơi điện tử bỏ bê học tập, nói dối phụ huynh

+ Ham mê trò chơi điện tử trên diện rộng, học sinh bắt chước nhau

+ Các quán net mọc lên như nấm từ cổng trường cho đến các khu dân phố, mở cửa 24/7 luôn sẵn sàng phục vụ

c. Nguyên nhân

+ Do mải chơi

+ Do quá căng thẳng việc học tập

+ Do bị dụ dỗ

d. Hậu quả

+ Học hành chểnh mảng

+ Nói dối để được đi chơi điện tử

+ Hành vi ăn cắp, ăn trộm tiền để đi chơi điện tử

+ Đàn đúm, đua đòi, tốn thời gian tiền bạc, dễ bị lừa bởi tội phạm công nghệ cao

e. Mở rộng vấn đề: Chơi giỏi game cũng là nghề kiếm tiền

3. Kết bài: Khái quát lại vấn đề nghị luận

### *4.Đề 4.Nghị luận về vấn đề Đồ dùng bằng nhựa - tiện ích và tác hại*

**I. Mở bài:**

Nêu vấn đề: Nhựa là một trong những chất liệu tiện dụng nhất mà con người từng phát minh. Tuy nhiên, ngày nay chúng ta đang phải đối mặt với mối đe dọa từ chính thứ chất liệu này gây nên.

**II. Thân bài:**

1. Giải thích khái niệm:

- Vật liệu, đặc tính, màu sắc, tác dụng, lịch sử sản xuất,…

+ Nhựa plastic (hay chất dẻo) là các hợp chất cao phân tử, thành phần chủ yếu là các polyme hữu cơ.

+ Trong lịch sử, chất liệu nhựa nhân tạo đầu tiên được sản xuất chính là vinyl clorua năm 1838.

+ Với tính bền, nhẹ, khó vỡ, tiện dụng và màu sắc đa dạng, nhựa được dùng làm túi nilon, chai lọ, ống nước,… len lỏi vào khắp nơi của cuộc sống hiện đại.

+ Khi mới xuất hiện, nhiều người coi đây là một phát minh quan trọng cho cuộc sống. Tuy nhiên, theo thời gian, chúng đã gây ra hàng loạt tác hại lâu dài đối với môi trường và sức khỏe con người.

2. Hiện trạng và hậu quả:

- Lượng tiêu thụ rất lớn.

- Rác thải nhựa đang bị con người vứt bừa bãi, trôi nổi khắp nơi trên thế giới, cả trên đất liền và trên biển, đặt ra một thách thức về vấn đề môi trường.

- Câu hỏi được đặt ra là, vậy phần lớn rác thải từ nhựa sẽ đi đâu? (tái chế, đốt hay nằm trong những bãi rác hoặc bị vứt bừa bãi khắp Trái đất, cả trên đất liền và trên biển).

- Trên đất liền, sự tồn tại của rác thải nhựa trong môi trường sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới đất và nước, ảnh hưởng sự sinh trưởng của cây trồng. Rác thải nhựa bị vứt bừa bãi xuống ao hồ, sông ngòi gây ra tắc nghẽn, ứ đọng, ổ bệnh.

- Trên biển, rác thải, phế phẩm từ nhựa như chai, lọ, túi nilon theo các dòng hải lưu mà trôi dạt khắp nơi. Điều này đang đặt ra một thách thức về vấn đề môi trường, đe dọa biến Trái đất trở thành “Trái nhựa” theo đúng nghĩa đen.

- Ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của con người và sinh vật.

- Rác thải từ nhựa đặc biệt nguy hiểm đối với sự sống của các sinh vật, trên đất liền và cả trong lòng đại dương.

- Ngoài ra, do thời gian phân hủy rất lâu nên khi rơi xuống biển, rác thải nhựa phủ lên bề mặt và giết chết các quần thể san hô, gây biến dạng hệ sinh thái dưới đáy biển.

- Không chỉ đặt ra mối đe dọa đối với đại dương, rác thải nhựa còn tác động xấu tới sức khỏe con người.

- Làm nghiêm trọng hơn tình trạng nóng lên của Trái Đất.

- Nhựa rất khó phân hủy và tái chế, dù là đốt hay chôn dưới lòng đất.

3. Giải pháp:

Hạn chế sử dụng túi nilon, đồ nhựa sử dụng một lần.

- Tại các nước Châu Âu, người ta tự mang túi của mình và sử dụng lại túi vải khi đi siêu thị để giảm thiểu lượng túi nilon không cần thiết.

- Tái chế: Thay vì vứt chúng ra bãi rác, chúng ta có thể tái tạo không ít thứ thành vật dụng trong nhà. Hoặc tối thiểu, bạn hãy chú ý đến việc phân loại rác để thuận tiện cho việc tái chế chúng tại các cơ sở sau này.

- Nhằm khuyến khích người dân gom nhựa lại để tái chế, tại Thổ Nhĩ Kì, rác thải nhựa có thể dùng để đổi lấy vé tàu.

- Vật liệu thay thế: Đầu tư vào nhựa sinh học để thay thế cho nhựa plastic cũng đang là một hướng đi mới của con người, nhằm hướng đến sự phát triển bền vững,

- Ngoài ra, nhà nước cũng có thể ban hành các đạo luật nhằm hạn chế việc sử dụng nhựa của người dân như áp thuế cao hoặc ban hành lệnh cấm sản xuất, sử dụng nhựa plastic, đặc biệt là các sản phẩm dùng một lần.

4. Liên hệ với thực tế.

**III. Kết bài:**

Chúng ta phải quan tâm hơn đến hành tinh này trước khi mọi thứ trở nên quá muộn. Hãy cùng chung tay hành động, bởi “Việc thay đổi không đơn giản dựa vào một vài cá nhân. Số ít không thể tạo ra sự khác biệt nhưng khi 100 triệu người quyết định cùng hành động, đó mới thực sự mang đến những tác động mạnh mẽ” (Chris Jordan).

### *5.Đề 5.Dàn ý Nghị luận về vấn đề Không thầy đố mày làm nên và Học thầy chẳng tày học bạn, câu nào là chân lí*

1. Mở bài:

- Quan niệm và thái độ tôn sư trọng đạo của dân tộc ta.

- Vai trò của thầy và bạn trong học tập đều quan trọng như nhau.

2. Thân bài:

\* Giải thích câu: "không thầy đố mày làm nên"

- Đề cao đến mức tuyệt đối vai trò của người thầy đối với học sinh.

- Thầy dạy cho học sinh những kiến thức cần thiết. Thầy là người dẫn đường chỉ lối, không chỉ dạy chữ mà còn dạy nhân nghĩa, đạo lí làm người.

- Thầy nhiều khi còn quyết định đến cả việc tạo dựng sự nghiệp của học sinh

\* Giải thích câu: "học thầy không tày học bạn"

- "Không tày": không bằng. Là cách nói nhấn mạnh ý: học hỏi bạn bè là điều hết sức quan trọng và cần thiết đối với mỗi học sinh vì thầy chỉ dạy ở lớp, ở trường, còn phần lớn thời gian của học sinh là học tập với bạn bè.

- Học ở bạn những điều hay lẽ phải. Trao đổi thêm với bạn bè để nắm vững thêm điều thầy dạy trên lớp mà mình chưa hiểu hết. Bạn tốt giúp đỡ nhau tận tình thì cũng có vai trò quan trọng trong sự tiến bộ của mỗi người học sinh trong học tập, đời sống.

\* Mối quan hệ giữa hai câu tục ngữ:

- Hai câu tục ngữ trên khẳng định: học thầy, học bạn đều quan trọng như nhau và cần thiết để bổ sung ý nghĩa cho nhau, phản ánh quan niệm của người xưa về việc học.

- Trong quá trình học tập, chúng ta cần khai thác thật mạnh mặt thuận lợi của thầy, của bạn để không ngừng nâng cao hiểu biết về mọi mặt.

3. Kết bài:

- Muốn giỏi thì phải học tập toàn diện: học thầy, học bạn, học trong sách vở, học trong thực tế đời sống quanh mình.

- Phải tôn trọng thầy cô, khiêm tốn học hỏi bạn bè để trở thành người trò giỏi, con ngoan, công dân có ích cho xã hội.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 19.CỦNG CỐ TRI THỨC BÀI 7:**

**VĂN BẢN TRINH THÁM**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

+Ôn tập các đơn vị kiến thức của bài học (Chủ đề bài 7):

- Củng cố một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật. không gian, thời gian; tóm tắt được VB một cách ngắn gọn

- Hiểu được đặc điểm và chức năng của liên kết và mạch lạc, công dụng của dấu chấm lửng trong VB.

**2. Phẩm chất:**

- Biết khát vọng và ước mơ; có ý chí biến khát vọng, ước mơ tốt đẹp thành hiện thực

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố tri thức ngữ văn ở bài 7.**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

*1.Nhắc lại những kiến thức về đăc điểm của truyện khoa học viễn tưởng*

*2.Hiểu thế nào là mạch lạc và liên kết trong văn bản*

*3.Trình bày công dụng của dấu chấm lửng?*

*4.Trong chủ đề này các emđã được học những văn bản nào?Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản đó*

*5.Từ các văn bản đọc em rút ra được những bài học gì cho bản thân?*

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

**1.Đ***ăc điểm của truyện khoa học viễn tưởng*

|  |  |
| --- | --- |
| **Yếu tố** | **Đặc điểm** |
| Đề tài | Những cuộc thám hiểm vũ trụ, du hành xuyên thời gian, những cuộc kết nối với sự sống ngoài Trái Đất,… |
| Không gian | - Trong Trái Đất: trên mặt đất, ở tâm địa cầu hay dưới đáy đại dương- Ngoài Trái Đất: trên các hành tinh của hệ Mặt Trời hay trong những thiên hà xa xôi |
| Thời gian | Trong tương lai xa, xét từ mốc ra đời của tác phẩm. |
| Cốt truyện | Một chuỗi tình huống, sự kiện hoặc hoàn toàn tưởng tượng, dựa trên những giả thuyết, dự báo và quan niệm khoa học. |
| Nhân vật chính | - Có sức mạnh thế chất phi thường- Có cấu tạo hoặc khả năng kì lạ- Có trí thông minh kiệt xuất |

**2.**\****Mạch lạc và liên kết***:

-Mạch lạc là tính hợp lý, thống nhất giữa các câu trong đoạn văn và các đoạn trong văn bản. Các câu trong đoạn, các đoạn trong văn bản phải hướng về một chủ đề chung và được sắp xếp theo một trình tự hợp lý thể hiện chủ đề của văn bản.

**-**Liên kết là làm cho các bộ phận trong văn bản (câu, đoạn) được gắn kết chặt chẽ với bằng các từ ngữ thích hợp được gọi là “phương tiện liên kết”. Các phương tiện liên kết được sử dụng là: *nối, thay thế* hoặc *từ ngữ được lặp lại*.

- Liên kết góp phần tạo nêu tính mạch lạc của văn bản

***3.Công dụng của dấu chấm lửng***:

-Dấu chấm lửng ngầm cho biết nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết.

-Dấu chấm lửng thể hiện lời nói bỏ dở, ngập ngừng, ngắt quãng.

- Dấu chấm lửng làm giãn nhịp điệu câu vãn, chuẩn bị cho sự xuất hiện cùa một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ thường có sắc thái hài hước, châm biếm.

**4.\*Văn bản:Cuộc *chạm trán trên đại dương***

**+ Nghệ thuật**

- Nhân hoá, so sánh sinh động, giàu hình ảnh.

- Sử dụng ngôn ngữ đối thoại.

- Miêu tả tâm lí nhân vật.

**+ Nội dung**

- Kể về cuộc phiêu lưu đầy lí thú và hấp dẫn của các thuỷ thủ và vị giáo sư.

- Qua đó ca ngợi những chuyến phiêu lưu để chinh phục và khám phá những điều bí ẩn bất tận.

***\*Văn bản:Đường vào trung tâm vũ trụ(Hà Thủy Nguyên)***

**+Nghệ thuật**

- Cốt truyện hoàn toàn tưởng tượng (dựa trên giả thuyết về công nghệ gen).

- Các sự việc li kì diễn ra ở không gian ngoài Trái Đất (Tâm Vũ Trụ), trong thời gian dịch chuyển giữa hiện tại và thời cổ đại.

**+ Nội dung**

- Truyện kể về các sự việc li kì diễn ra ở không gian ngoài Trái Đất (Tâm Vũ Trụ), trong thời gian dịch chuyển giữa hiện tại và thời cổ đại.

***\*Văn bản:Dấu ấn Hồ Khanh(Nhật Văn)***

**+Nghệ thuật**

- Kể sự việc theo trình tự thời gian, kết hợp miêu tả chi tiết, cụ thể.

- Giới thiệu về nhân vật và sự việc có thật liên quan đến nhân vật đó.

**+ Nội dung**

- Câu chuyện thật về Hồ Khanh đã phát hiện, khám phá ra hang Sơn Đoòng và rất nhiều hang động khác.

- Cho thấy được tầm quan trọng của đam mê, khát vọng; khi có ý chí, niềm đam mê và khát vọng sẽ biến ước mơ thành hiện thực.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**II.Luyện đề**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

**-Gv chiếu đề đọc hiểu để HS luyện đề**

**1.Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Anh lang thang hàng giờ dọc bờ biển để cứu những con vật còn có thể cứu sống được. Anh sung sướng khi nhìn thấy con cá được thả xuống nước mừng rỡ quẫy đuôi bơi đi được ngay. Anh phấn khởi mỗi lần thấy một chú cá sắp chết đã nằm nghiêng hoặc phơi bụng, cuối cùng sống lại được.*

*Ich-chi-an nhặt được một con cá to. Nó quẫy mạnh trong tay anh. Ích-chi-an cười và dỗ nó: “Cố gắng chút nữa, đừng quẫy làm gì!”. Tất nhiên, nếu bắt được con cá trên biển và gặp lúc đói bụng, anh có thể chén một cách ngon lành. Nhưng đó là một việc ác bất đắc dĩ mới phải làm. Còn ở đây, trên bờ biển này, lch-chi-an là người che chở, là bạn và ân nhân của các loài vật đó.*

 *[…] Trên mặt đất ban đêm chỉ có những ngôi sao nhỏ ở xa tít, thỉnh thoảng có trăng. Còn ở đây thì có ngàn vạn ngôi sao, ngàn vạn Mặt Trăng và Mặt Trời sặc sỡ phát ra ánh sáng dịu dàng.*

*Một hồi còi trầm trầm từ cảng vang vọng tới. Tàu Hô-rốc (Horock) khổng lồ báo hiệu sắp lên đường về. Chết, muộn quá rồi! Trời sắp sáng. Ích-chi-an đã vắng mặt gần 24 tiếng đồng hồ. Chắc anh sẽ bị cha mắng.*

*Ich-chi-an đã tới đường hầm. Anh thò tay qua song sắt mở cửa ra rồi theo đường hầm mà bơi trong bóng tối dày đặc. Lúc về, anh phải bơi ở lớp nước lạnh phía dưới chảy từ biển vào những hồ nước trong vườn.*

*Một vật gì đó đập vào vai, đánh thức Ích-chi-an dậy. Anh đã vào đến hồ nước và ngoi lên, lch-chi-an bắt đầu thở bằng phổi. Anh thở không khí ngát hương thơm của các loại hoa quen thuộc.*

*Theo lệnh cha, mấy phút sau, anh đã ngủ say trên giường.*

*(Trích Người cá,* Đỗ Ca Sơn *dịch, NXB Văn học, 2018)*

**Câu 1.** **Văn bản trên sử dụng ngôi kể thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ hai.

C. Ngôi thứ ba. D. Kết hợp nhiều ngôi kể.

**Câu 2. Dấu hiệu nhận biết văn bản trên là truyện khoa học viễn tưởng?**

A. Văn bản có yếu tố tự sự dân gian kể về sự kiện và nhân vật lịch sử.

B. Văn bản có yếu tố phiêu lưu nói lên nghề nghiệp của nhân vật chính.

C. Văn bản đưa ra bài học về cách nhìn nhận sự việc về cách ứng xử con người trong cuộc sống.

D. Văn bản có yếu tố hư cấu về những điều diễn ra trong một thế giới giả định dự trên tri thức khoa học và trí tưởng tượng của tác giả.

**Câu 3. Câu văn nào có chứa trạng ngữ?**

A.Theo lệnh cha, mấy phút sau, anh đã ngủ say trên giường.

B.Một vật gì đó đập vào vai, đánh thức Ích-chi-an dậy.

C.Cố gắng chút nữa, đừng quẫy làm gì! D.Chết, muộn quá rồi!

**Câu 4.** **Trong đoạn văn đầu của văn bản, Ích-chi-an có tâm trạng như thế nào khi cứu được những con vật?**

A. Sung sướng, phấn khởi B. Vui mừng, phấn khởi

C. Vui mừng, hạnh phúc D. Sung sướng, hạnh phúc

**Câu 5. Câu văn sau sử dụng biện pháp tu từ nào?**

*Còn ở đây thì có ngàn vạn ngôi sao, ngàn vạn Mặt Trăng và Mặt Trời sặc sỡ phát ra ánh sáng dịu dàng.*

A. Ẩn dụ B. Hoán dụ C. So sánhD. Liệt kê

**Câu 6. Trong các câu dưới đây câu văn nào sử dụng số từ?**

 A. Anh lang thang hàng giờ dọc bờ biển để cứu những con vật […]

B.Trên mặt đất ban đêm chỉ có những ngôi sao nhỏ […]

 C. Một vật gì đó đập vào vai, đánh thức Ích-chi-an dậy

D. Theo lệnh cha, mấy phút sau, anh đã ngủ say trên giường.

**Câu 7. Trình bày suy nghĩ của em về hành động của nhân vật Ích-chi-an** “*Anh lang thang hàng giờ dọc bờ biển để cứu những con vật còn có thể cứu sống được.”* **Câu 8.** **Theo em việc biết bơi có quan trọng không? Vì sao?**

2.**Đọc văn bản sau: TRÒ CHƠI “BỊ MẮT BẮT DÊ”**

1. **Mục đích**

 Trò chơi **bịt mắt bắt dê** giúp trẻ rèn luyện kĩ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán. Trò chơi giúp tạo không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết.

1. **Hướng dẫn chơi**

 Tùy theo mỗi vùng miền mà có cách chơi khác nhau. Sau đây là 2 cách chơi bịt mắt bắt dê phổ biến như sau:

 **Cách 1:**

 Cả nhóm cùng oẳn tù tì hoặc chọn một người xung phong bịt mắt đi bắt dê, khăn bịt mắt, những người xung quanh đứng thành vòng tròn rộng. Người chơi chạy xung quanh người bịt mắt cho `1đến khi người đó hô “đứng lại” thì phải đứng lại không được di chuyển, lúc này người bịt mắt đi quanh vòng tròn và bắt một người bất kỳ, người chơi cố tạo ra tiếng động để người bịt mắt mất phương hướng khó phán đoán. Cho đến khi người bịt mắt bắt được và đoán đúng tên một ai đó thì người đó phải thế chỗ cho người bịt mắt. Nếu không bắt được ai lại hô bắt đầu để mọi người di chuyển.

 **Cách 2**

 Chọn hai người vào chơi, một người làm dê, một người đi bắt dê. Cả hai cùng đứng trong vòng tròn và bịt bịt mắt, đứng quay lưng vào nhau. Sau đó nghe theo hiệu lệnh người làm dê vừa di chuyển vừa kêu “be be” để người bắt dê định hình phương hướng và đuổi bắt. Những người đứng xung quanh hò reo tạo không khí sôi động. Người săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào.

 **c.** **Luật chơi trò bịt mắt bắt dê**

- Mắt phải được bịt kín

- Người chơi chỉ được cổ vũ, không được nhắc hoặc mách cho bạn đi bắt dê

- Không được đi ra khỏi vòng tròn

- Nếu trong một thời gian quy định mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng và thay người khác vào chơi.

 *(* In trong *100 trò chơi dân gian cho thiếu nhi,* NXB Kim Đồng , 2014*)*

**Thực hiện các yêu cầu**:

**Câu 1:** Văn bản “Bịt mắt bắt dê” thuộc thể loại nào ?

 A. Văn bản nghị luận B. Văn bản truyện ngụ ngôn

 C. Văn bản truyền thuyết D. Văn bản thông tin

**Câu 2:** Văn bản ***“Bịt mắt bắt dê***” cung cấp được những thông tin cơ bản nào?

A. Mục đích, hướng dẫn chơi, luật chơi B. Mục đích, chuẩn bị, hướng dẫn chơi

C. Nguồn gốc, hướng dẫn chơi, luật chơi D. Mục đích, hướng dẫn chơi, hình thức xử phạt

**Câu 3:** Văn bản “***Bịt mắt bắt dê***” hướng dẫn bao nhiêu cách chơi?

 A. 1 cách chơi B. 2 cách chơi C. 3 cách chơi D. 4 cách chơi

**Câu 4:** Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào “Trò chơi **bịt mắt bắt dê** giúp trẻ rèn luyện kĩ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán. Trò chơi giúp tạo không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết.

 A. Phép lặp B. Phép thế C. Phép nối D. Phép liên tưởng

**Câu 5:** Thông tin trong mục **“Hướng dẫn cách chơi”** được triển khai theo cách nào?

 A. Theo trình tự thời gian B. Theo trình tự không gian

 C. Theo quan hệ nhân quả D. Theo diễn biến tâm lí

**Câu 6:** Giải thích nghĩa của từ “***săn***” trong câu văn: “*Người săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào*"

 A. Rắn chắc B. Đuổi bắt C. Chăm sóc D. Xoắn chặt

**Câu 7:** Trò chơi ***“Bịt mắt bắt dê”*** mang đến cho em những trải nghiệm gì?

 (Những trải nghiệm :Mang lại tiếng cười vui vẻ, thư giãn

* Rèn luyện khả năng nghe, xác định phương hướng
* Sự kết nối trong một tập thể …)

**Câu 8:** Theo em, giữa trò chơi dân gian và trò chơi điện tử em thích trò chơi nào hơn? Vì sao?

3.**Đọc văn bản sau:**

**LỄ HỘI ĐỀN HÙNG**

 Lễ hội diễn ra từ ngày 01 đến hết ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch, việc tế lễ được tổ chức rất trọng thể vào ngày chính hội (10/3).

 Đền Hùng nằm ở trên núi Nghĩa Linh, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là nơi hằng năm thường xuyên diễn ra lễ hội mang tính chất quốc gia để suy tôn các vua Hùng là người đã có công dựng nước.

 Lễ hội diễn ra từ ngày 01 đến hết ngày 10 tháng 3 âm lịch. Việc tế lễ được tổ chức rất trọng thể vào ngày chính hội (10/3), bắt đầu bằng lễ dâng hương có đại diện của nhà nước, tại đền Thượng là nơi xưa kia vua Hùng tế trời đất. Đồ tế lễ ngoài mâm ngũ quả còn có bánh chưng, bánh giày để nhắc lại sự tích Lang Liêu, cũng là nhắc nhở công đức các vua Hùng đã dạy dân trồng lúa.

Phần rước, có nhiều cuộc rước thần, rước voi, rước kiệu, … của các làng Tiên Cương, Hy Cương, Phượng Giao, Cổ Tích, ….

 Sau tế lễ còn có múa hát xoan (ở đền Thượng), hát ca trù (ở đền Hạ) và nhiều trò chơi khác.

 Hội đền Hùng không chỉ thu hút khách thập phương đến dự lễ bởi những nét sinh hoạt văn hoá đặc sắc mà còn ở tính thiêng liêng của một cuộc hành hương trở về cội nguồn dân tộc của các thế hệ người Việt Nam.

 Ðến hội, mỗi người đều biểu hiện một tình thương yêu, lòng ngưỡng mộ về quê cha đất tổ. Ðây là một tín ngưỡng đã ăn sâu vào tâm thức mỗi con người Việt Nam, cho dù họ ở bất cứ nơi đâu.

**Thực hiện các yêu cầu**:

**Câu 1:** Em hãy cho biết văn bản “Lễ hội đền Hùng” thuộc loại văn bản nào?

 A. Văn bản biểu cảm B. Văn bản nghị luận

 C. Văn bản thông tin D. Văn bản tự sự

**Câu 2:** Văn bản “Lễ hội đền Hùng” cung cấp được những thông tin cơ bản nào?

A. Thời gian, địa điểm, phần lễ - hội, ý nghĩa B. Thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức phần lễ

C. Nguồn gốc, chuẩn bị, địa điểm, ý nghĩa D. Thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức phần hội

**Câu 3:** Đền Hùng nằm ở tỉnh nào?

 A. Nam Định B. Phú Thọ C. Bắc Giang D. Thái Bình

**Câu 4:** Lễ hội đền Hùng nhắc đến ngành nghề nào của nước ta?

 A. Công nghiệp B. Thương nghiệp C. Nông nghiệp D. Lâm nghiệp

**Câu 5:** Ý nào đúng nhất khi nhận xét về số từ được sử dụng trong câu văn sau: “Ðây là **một** tín ngưỡng đã ăn sâu vào tâm thức mỗi con người Việt Nam, cho dù họ ở bất cứ nơi đâu

 A. Số từ biểu thị số lượng chính xác B. Số từ biểu thị số lượng ước chừng

 C. Số từ biểu thị số thứ tự D. Số từ biểu thị số lượng

**Câu 6:** Sự tích nào sau đây liên quan đến lễ hội đền Hùng?

 A. Sự tích “Bánh chưng, bánh giày” B. Sự tích “Cây lúa”

 C. Sự tích “Quả dưa hấu” D. Sự tích “Trầu cau”

**Câu 7:** “Lễ hội đền Hùng” nhắc đến truyền thống tốt đẹp nào của dân tộc Việt Nam ta?

 A. Tương thân tương ái B. Uống nước nhớ nguồn

 C. Tôn sư trọng đạo D. Lá lành đùm lá rách

**Câu 8:** Nhắc đến lễ hội đền Hùng, người dân Việt Nam ta thường hay nhắc nhở nhau bằng bài ca dao nào? A.Dù ai nói ngả nói nghiêng

Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

 B.Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

C.Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba.

D.Nhiễu điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

**Câu 9:** Theo em, lễ hội đền Hùng có ý nghĩa gì trong cuộc sống của người Việt Nam ta?

(Lễ hội Đền Hùng còn là dịp để giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, lòng biết ơn sâu sắc các Vua Hùng đã có công dựng nước và chống giặc ngoại xâm giữ nước

-Để chúng ta quảng bá ra thế giới về một Di sản vô cùng giá trị, độc đáo, đã tồn tại hàng nghìn năm, ăn sâu vào tâm hồn, tình cảm, trở thành đạo lý truyền thống của người VN ta)

**Câu 10:** Em hãy nêu 02 việc cần làm để thể hiện lòng biết ơn?

(- Cố gắng học tập, rèn luyện để trở thành người có ích cho gia đình, quê hương, đất nước.

- Gìn giữ nền nếp tốt của gia đình.

- Thăm mộ tổ tiên, ông bà.

-Dù ở xa nhưng mỗi dịp giỗ, Tết đều không quên viết thư về thăm hỏi gia đình, họ hàng.

- Ngoan ngoãn, nghe lời và lễ phép với ông bà, cha mẹ là những người đã sinh thành ra chúng ta.)

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 20,21.THỰC HÀNH VIẾT BÀI VĂN KỂ LẠI SỰ VIỆC CÓ**

**THẬT LIÊN QUAN ĐẾN MỘT NHÂN VẬT LỊCH SỬ**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

+Ôn tập các đơn vị kiến thức của bài học (Chủ đề bài 7):

- Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử

- Bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả.

**2. Phẩm chất:**

- Biết khát vọng và ước mơ; có ý chí biến khát vọng, ước mơ tốt đẹp thành hiện thực

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố tri thức ngữ văn .**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

?Yêu cầu đối với bài văn kể lai sự việc có thật kiên quan đến một nhân vật lịch sử

*?Trình bày dàn ý của kiểu bài* kể lai sự việc có thật kiên quan đến một nhân vật lịch sử

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

***\*Yêu cầu***:

- Nhân vật được lựa chọn phải có vai trò (dù ít hay nhiều) trong bối cảnh lịch sử đương thời

- Sự việc được kể liên quan đến nhân vật đó phải có thật, phải có ý nghĩa trong bối cảnh nhất định

- Kể được sự việc theo tình tự hợp lí

- Nêu được suy nghĩ, ấn tượng của ngưởi viết và có dử dụng yểu tố miêu tả

**\*Dàn ý**

***-Mở bài:***

+ Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật, sự kiện lịch sử mà văn bản sẽ thuật lại

+ Nêu lí do hay hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan

***- Thân bài:***

Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật, sự kiện

+ Câu chuyện, huyền thoại liên quan đến nhân vật, sự kiện

+ Dấu tích liên quan

Thuật lại nội dung/ diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật, sự kiện lịch sử

+ Bắt đầu - diễn biến - kết thúc

+ Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn,...); kết hợp kể chuyện với miêu tả

-Ý nghĩa, tác động của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật/ sự kiện lịch sử

***- Kết bài***: Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc.

**II.Thực hành viết bài**

**1.Kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử (Anh Kim Đồng)**

 Đất nước có được nền hòa bình ngày hôm nay, không biết bao cha anh đã ngã xuống, không tiếc máu xương để bảo vệ độc lập, tự do cho dân tộc. Anh Kim Đồng là một tấm gương sáng trong số những người anh hùng như vậy.

 Anh Kim Đồng là người dân tộc Tày. Cha mất sớm, anh sống cùng mẹ - một người phụ nữ đảm đang nhưng ốm yếu. Sống trong cảnh đất nước bị xâm lược nên từ nhỏ, Kim Đồng đã dũng cảm, quyết đoán, mạnh mẽ, có tinh thần yêu nước, căm thù giặc. Tuy tuổi còn nhỏ nhưng anh rất hăng hái làm nhiệm vụ giao liên, đưa đón Việt Minh và chuyển thư từ. Anh được bầu làm đại đội trưởng đầu tiên của Đội Nhi đồng cứu quốc. Anh không ngại khó khăn, thử thách, nguy hiểm luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong một lần làm nhiệm vụ, anh bị giặc Pháp bắn và hi sinh. Khi ấy, anh mới chỉ 14 tuổi. Đã có rất nhiều bài thơ, bài hát được sáng tác để ghi nhớ công ơn của anh.

 Hình ảnh anh Kim Đồng sẽ luôn sáng mãi, là tấm gương cho thanh thiếu niên Việt Nam về tinh thần yêu nước sâu sắc, sự thông minh, gan dạ, lòng dũng cảm, trung kiên với Tổ quốc.

## 2.Bài văn kể về một sự việc có thật ( Hồ Chí Minh)

Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam. Cuộc đời của người là một tấm gương sáng ngời cho mỗi người dân Việt Nam noi theo. Và những câu chuyện về Người cũng luôn để lại bài học giá trị cho chúng ta.

Truyện kể rằng trong những năm tháng sống ở Việt Bắc, mỗi lần đi công tác, Bác đều có hai đồng chí đi cùng. Sợ Bác mệt, hai đồng chí đã bày tỏ ý muốn mang ba lô giúp Bác. Nhưng Bác không đồng ý. Bác nói:

- Đi đường rừng, leo núi ai mà chẳng mệt, tập trung đồ vật cho một người mang đi thì người đó càng chóng mệt. Cứ phân đều ra cho cả ba người.

Hai đồng chí đành làm theo lời Bác, đem chia vật dụng vào ba chiếc ba lô. Bác hỏi lại:

- Các chú đã chia đều rồi chứ?

Hai đồng chí trả lời:

- Thưa Bác, rồi ạ!

Sau đó, cả ba cùng lên đường. Qua một chặng, lúc nghỉ, Bác đến chỗ các đồng chí và xách chiếc ba lô lên. Bác hỏi:

- Tại sao ba lô của các chú nặng mà của Bác lại nhẹ?

Bác liền mở ra xem thì thấy bên trong ba lô của mình chỉ có chăn màn.

Bác tỏ ra không hài lòng, rồi nói:

- Chỉ có lao động thật sự mới đem lại hạnh phúc cho con người.

Sau đó, Bác lại yêu cầu hai đồng chí chia đều vật dụng vào ba chiếc ba lô mới chịu tiếp tục lên đường.

Câu chuyện nhỏ nhưng để lại bài học lớn. Có thể thấy, Bác là một người yêu lao động. Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ những việc lớn như cứu nước đến việc nhỏ như trồng cây trong vườn. Việc gì có thể tự làm, Bác đều tự mình hoàn thành. Cách sống của Bác giúp cho mỗi người nhận ra giá trị của lao động, cũng như có ý thức tự giác học tập và làm việc hơn.

Quả thật, những câu chuyện về cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh thật ý nghĩa. Từ đó, chúng ta luôn nhận ra được nhiều bài học bổ ích cho bản thân.

***3.*Em hãy đóng vai nhạc sĩ Văn Cao, viết bài văn kể lại sự ra đời của bài hát "Tiến quân ca".**

(Về một sự kiện lịch sử-Sự ra đời của bài hát tiến quân ca)

 **Mở bài:**
- Giới thiệu sự việc có liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.
**b. Thân bài:**
(Lưu ý: kể chuyện bằng ngôi kể thứ nhất xưng "tôi")
- Kể diễn biến của sự việc:
+ Văn Cao chìm đắm trong thất vọng vì không tìm được lý tưởng.
+ Ông gặp được người anh Ph. D và có cơ hội gặp Vũ Quý.
+ Cuộc gặp gỡ Vũ Quý đã giúp ông tìm được hướng đi mới cho bản thân.
+ Ông khao khát được cầm súng chiến đấu nhưng nhiệm vụ của ông là sáng tác nghệ thuật.
+ Khóa quân chính kháng Nhật sắp mở, cần một bài hát cổ vũ tinh thần cho quân đội.
+ Mặc dù chưa từng tham gia kháng chiến nhưng ông vẫn viết bằng tất cả sự nhiệt thành.
+ Vào ngày 17-8-1945, tại Quảng trường Nhà hát Lớn, hàng nghìn người hòa nhịp cất tiếng ca.
+ Cảm xúc của Văn Cao khi nghe tiếng hát của mọi người.
+ Lần thứ hai, bài hát được mọi người và các em nhỏ đồng thanh vào cuộc mít tinh ngày 19-8.
- Nêu ý nghĩa của sự việc:
+ Tiếp thêm sức mạnh chiến đấu chống lại kẻ thù.
+ Cho thấy lòng yêu nước của nhạc sĩ Văn Cao.
+ Bài hát có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, trở thành bài hát đại diện cho đất nước.
**c. Kết bài:**
- Nêu suy nghĩ và ấn tượng của người viết về sự việc.

"Tiến quân ca" là tác phẩm nghệ thuật mà tôi vô cùng trân trọng. Bài hát đã trở thành giai điệu quen thuộc trong mỗi sáng chào cờ và các nghi lễ trọng đại của quốc gia. Tôi không thể quên những ngày tháng tôi đã sáng tác nên ca khúc này.

 Tuổi thanh niên là tuổi của ước mơ, của hoài bão khát vọng. Ấy vậy mà tôi lúc ấy không còn khát vọng, ước mơ của tuổi thanh niên, buồn chán và thất vọng bủa vây cuộc đời tôi. Đúng lúc tuyệt vọng nhất tôi gặp được Vũ Quý thông qua người bạn thân Ph.D. Khi gặp Vũ Quý tôi mong muốn được tham gia chiến khu cùng các anh em cầm súng giết giặc.

 Cuộc gặp mặt Vũ Quý chính là cột mốc quan trọng của cuộc đời khi bản thân tôi đã tìm được con đường đi mới, con đường của cách mạng và sự soi sáng, thấm nhuần lý tưởng Đảng Cộng sản Việt Nam. Lúc đó, tôi khao khát có được một khẩu súng và tham gia vào lực lượng vũ trang để trực tiếp chiến đấu với quân thù. Tuy nhiên, tôi lại được giao nhiệm vụ sáng tác nghệ thuật. Bối cảnh lịch sử đặt ra tình thế cấp bách là phải có một bài hát cổ vũ tinh thần cho khóa quân chính kháng Nhật sắp mở. Mặc dù đã sáng tác không ít bài hát thể hiện lòng yêu nước như "Đống Đa", "Thăng Long hành khúc ca", "Tiếng rừng",... nhưng tôi chưa từng chắp bút viết một bài ca cách mạng. Tôi gặp không ít khó khăn trong quá trình sáng tác bởi tôi chưa từng có trong tay một khẩu súng, chưa từng gia nhập bất kì lực lượng vũ trang nào, tôi chỉ biết mình đang làm một bài hát. Trong trí nhớ của tôi, chưa từng có sự xuất hiện của hình ảnh chiến khu Nhưng bằng tất cả lòng nhiệt thành, yêu nước sục sôi, tôi thấy mình như đang ở "Thủ đô gió ngàn" để viết nên những ca từ, giai điệu của ca khúc "Tiến quân ca" giữa căn gác nhỏ trên phố Nguyễn Thượng Hiền - Hà Nội.Ph.D đã chứng kiến sự ra đời của Tiến quân ca, và Vũ Quý là người đầu tiên biết đến bài hát này.

 Bài hát Tiến quân ca ra đời được chào đón rất nồng nhiệt. Bài hát được công bố lần đầu trong ngày 17-8-1945, khi diễn ra cuộc mít tinh của công chức Hà Nội. Tại đây bài hát Tiến quân ca được hàng ngàn người hoà nhịp cất cao tiếng hát trước Quảng trường Nhà hát Lớn. Tại buổi hôm đó bài hát đã nổ ra như một trái bom. Nước mắt tôi trào ra. Xung quanh tôi hang ngàn giọng hát cất vang theo những đoạn sôi nổi. Trong một lúc những tờ truyền đơn in Tiến quân ca được phát cho từng người trong hàng ngũ các công chức dự mít tinh. Lúc này anh bạn Ph.D của tôi đã buông lá cờ đỏ sao vàng trên kia xuống và cướp loa phóng thanh hát vang Tiến quân ca. Con người trầm lặng ấy đã có sức hát hấp dẫn hang vạn quần chúng ngày hôm đó, cũng là người hát trước quần chúng lần đầu tiên và cũng là một lần duy nhất.

 Lần thứ hai bài hát Tiến quân ca của tôi xuất hiện là trong cuộc mít tinh vào ngày 19-8, hàng ngàn người và các em thiếu nhi cùng cất lời ca, thét lên tiếng căm thù vào mặt bọn đế quốc với sự hào hùng chiến thắng của cách mạng.

 Bài hát Tiến quân ca của tôi đã ra đời như thế đấy. Sau đó, bài hát được chọn làm Quốc ca Việt Nam cho đến ngày nay. Bài hát là niềm tự hào không phải của riêng tôi mà là của cả dân tộc Việt Nam.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 22,23.ÔN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

+Hs năm được khái niệm đoạn văn nghị luận xã hội, các dạng và cấu trúc của đoạn văn nghị luận

+Thực hành viết đoạn văn nghị luận xã hội

**2. Phẩm chất:**

-Mạnh dạn trình bày quan điểm của mình đối với những vấn đề trong cuộc sống

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố lí thuyết**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

***?Hiểu thế nào là nghị luận xã hội***

***?Trình bày cấu trúc của đoạn văn NLXH?***

***?Dàn ý của các dạng đoạn văn NLXH?***

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

**1.Khái niệm:**

-Nghị luận xã hội là những bài(đoạn) văn bàn về những vấn đề diễn ra xung quanh đời sống, xã hội

-Đề tài: bao gồm tất cả những vấn đề về tư tưởng, đạo lí, một lối sống đẹp, một hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực trong cuộc sống hàng ngày, vấn đề thiên nhiên môi trường, vấn đề hội nhập, toàn cầu hoá

-Nghị luận xã hội trong nhà trường phổ thông thường có hai dạng đề chính. Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí, Nghị luận về một hiện tượng đời sống

### 2.Cấu trúc đoạn văn nghị luận xã hội

\***Đoạn nghị luận hiện tượng đời sống xã hội:**

**1. Mở đoạn:**

- Giới thiệu luận điểm.

- Sử dụng 1 đến 2 câu văn để dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận.

**2. Thân đoạn**: Cần đảm bảo các nội dung sau:

- Nêu được thực trạng của vấn đề (có dẫn chứng, số liệu cụ thể)

- Nguyên nhân của vấn đề (Vận dụng kiến thức để giải thích rõ nguyên nhân của vấn đề).

- Hậu quả (hoặc kết quả) của vấn đề (kết hợp đưa dẫn chứng, số liệu để làm rõ hậu quả hoặc kết quả của vấn đề)

- Đưa ra các giải pháp để thực hiện vấn đề. Trình bày các biện pháp để khắc phục hạn chế hoặc phát huy mặt ưu điểm.

- Liên hệ bản thân, nêu lên những việc cần thiết bản thân cần thực hiện cũng như trách nhiệm của cộng đồng, của thế hệ trẻ hiện nay.

**3. Kết đoạn:**Sử dụng 1 câu văn để khẳng định tính đúng đắn, tầm quan trọng của vấn đề

**\*Đoạn nghị luận vấn đề tư tưởng đạo lý:**

**1. Mở đoạn:**

- Giới thiệu luận điểm.

- Sử dụng 1 đến 2 câu văn để dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận.

**2. Thân đoạn**

- Nêu khái niệm, giải thích rõ vấn đề cần nghị luận.

- Bàn luận giải quyết vấn đề. Phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng , đạo lí cần bàn luận:

+ Biểu hiện của vấn đề trong cuộc sống.

+ Tại sao ta cần phải thực hiện đạo lý đó.

+ Chúng ta cần phải làm gì để thực hiện đạo lý đó.

- Bày tỏ quan điểm của người viết:

+ Đánh giá vấn đề: Nêu ý nghĩa của vấn đề, mức độ đúng - sai, đóng góp - hạn chế của vấn đề.

+ Từ sự đánh giá trên, rút ra bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tư tưởng, tình cảm...

+ Đề xuất phương châm đúng đắn...

**3. Kết đoạn:**Khẳng định vấn đề

- Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lí đã bàn luận ở thân bài (...)

- Lời nhắn gửi đến mọi người (...)

**3.Cách làm dạng đề cụ thể**

**a. Dạng 1:** **Đọc hiểu tích hợp nghị luận về một tư tưởng, đạo lí.**

**Đề bài:** Viết đoạn văn ( khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến được nêu trong phần đọc hiểu: “Cách tốt nhất thích ứng với cuộc sống này là chấp nhận thực tế và tin vào chính mình”.

**\*Dẫn dắt:**Vấn đề nghị luận

**\* Giải thích:**

-Thực tế là gì? Thực tế là trạng thái của những điều thực sự tồn tại hiện thực.

-“Chấp nhận thực tế”: là biết chấp nhận hiện thực, chấp nhận tình trạng hiện tại và sống hòa hợp với nó; “tin vào chính mình” là tin tưởng khả năng, sự lựa chọn của bản thân.

**\* Phân tích, chứng minh**

-Vì cuộc sống luôn chứa đựng nhiều điều bất ngờ không thể biết trước, không ngoại trừ những điều không như mong muốn có thể xảy đến với chúng ta. Như khi không thể vượt qua những khó khăn, nghịch cảnh, khả năng của bản thân có giới hạn, … thì nên chấp nhận hiện tại, sống hòa hợp với nó. Tại sao vậy? Vì khi ta chấp nhận hiện tại ta sẽ cảm thấy dễ chịu, đầu óc cũng đủ tỉnh táo để tìm ra giải pháp tốt nhất.

-Và hãy “tin vào chính mình”, tin vào nghị lực, tài năng, lòng can đảm, sức mạnh và sự tự tin đều tiềm ẩn bên trong con người và sẽ có đủ khả năng vượt qua những khó khăn ấy. Đó là cách tốt nhất để vực lại chính mình.

**Bình luận**

-Nếu không “chấp nhận hiện thực và tin vào chính mình” thì sau những vấp ngã, lỗi lầm ta sẽ dễ trách móc bản thân, như “ giá như…”, “ nếu biết trước thì…”. Những việc làm ấy không những vô nghĩa, mà ngược lại còn khiến cho ta dễ rơi vào tuyệt vọng, căng thẳng, giày vò bản thân. Không chỉ vậy, không biết “ chấp nhận hiện thực” còn tạo nên lối sống thiếu thực tế, tạo thói quen đổ lỗi cho người khác, cho hoàn cảnh, thiếu trách nhiệm với hành động, lời nói của bản thân.

-Và cũng cần hiểu chấp nhận thực tế không phải là buông xuôi.

**\* Bài học và liên hệ bản thân**

-Vì vậy, hãy biết “chấp nhận thực tế và tin vào chính mình” để mình luôn vui vẻ, hạnh phúc và trưởng thành.

**b. Dạng 2:** **Đọc hiểu nghị luận tích hợp về một hiện tượng xã hội**.

**-Dạng đề về** **hiện tượng tiêu cực:** Các ý triển khai:

\* Giải thích (nếu có)

\* Thực trạng: Vấn đề đó đang diễn ra như thế nào?

\* Nguyên nhân do đâu và hậu quả để lại?

\* Giải pháp thiết thực và bài học

\* Liên hệ bản thân.

**Dạng đề về hiện tượng tích cực:**Các ý triển khai:

\* Giải thích (nếu có)

\* Phân tích, chứng minh

\* Bình luận

\* Liên hệ bản thân.

**Đề bài:** Từ nội dung văn bản phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về vấn nạn thực phẩm bẩn hiện nay.

**\* Giải thích**

- Thực phẩm bẩn là những thực phẩm có chứa các chất độc hại, tác động tiêu cực đến sức khỏe và tính mạng con người.

**\* Thực trạng**

- Vấn đề thực phẩm bẩn là một hiện tượng phổ biến, đang diễn ra từng ngày: thịt có chất tạo nạc, ra có thuốc trừ sâu; làm đỏ ruốc bằng hóa chất… Tuy là vấn đề không còn mới mẻ, lạ lẫm với bất cứ người nào nhưng ngày càng ở mức độ báo động cao, gây ra những ảnh hưởng xấu về sức khỏe cho con người.

**\* Nguyên nhân và hậu quả**

- Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do một số doanh nghiệp, nhà sản xuất quá quan tâm đến lợi nhuận, thiếu đạo đức nghề nghiệp. Người tiêu dùng thiếu hiểu biết, ham của rẻ mà tạo cơ hội cho thực phẩm bẩn tràn lan. Một phần do các cơ quan có thẩm quyền quản lí thực phẩm còn lỏng lẻo.

- Hậu quả là sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng trực tiếp bị đe dọa khi sử dụng thực phẩm bẩn hàng ngày. Gây tâm lí hoang mang cho người tiêu dùng và bất ổn cho xã hội.

**\* Giải pháp**

- Cần có những biện pháp khắc phục vấn nạn thực phẩm bẩn: nâng cao hiểu biết của người tiêu dùng, hướng người tiêu dùng đến với thực phẩm sạch. Cần đưa ra những biện pháp xử lí mạnh, nghiêm minh đối với những cơ sở, người sản xuất thực phẩm bẩn.

**\* Bài học và liên hệ với bản thân**

- Tuy nhiên, giải quyết vấn đề thực phẩm bẩn không phải một sớm một chiều mà rất cần sự chung tay góp sức từ mỗi người. Mỗi người hãy tự học cách trở thành người tiêu dùng khôn ngoan để bảo vệ bản thân. Và có ý thức hơn trong việc giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm.

**c. Dạng 3:** **Đọc hiểu tích hợp nghị luận về thông điệp, ý nghĩa rút ra, gợi ra trong phần đọc hiểu**

Các ý triển khai:

\* Nêu vấn đề, tóm tắt nội dung câu chuyện

\* Giải thích, phân tích, chứng minh

\* Bình luận

\* Bài học và liên hệ bản thân.

**Đề bài:**

“Trở về sau một ngày làm việc mệt mỏi, người mẹ xách giỏ vào bếp. Đón chị là đứa con trai đang háo hức mách mẹ những gì mà em nó đã làm: “Mẹ ơi,lúc bố đang gọi điện thoại, con đang chơi ngoài sân thì em lấy bút chì màu viết lên tường, chỗ mới sơn trong phòng ấy. Con đã nói nhưng em không nghe”. Người mẹ rên rỉ: “Trời ơi!”,buông gió và bước qua phòng, nơi cậu con trai út đang trốn. Đứa bé run lên vì sợ. Trong khoảng mười phút, người mẹ giáo huấn con về công sức, tiền bạc và khoản chi phí vì trò chơi không đúng chỗ của con. Càng la mắng, chị càng giận và lao đến chỗ thằng bé đang sợ sệt lấy thân mình che tác phẩm của nó. Khi nhìn thấy dòng chữ “Con yêu mẹ” được viết nắn nót trên tường, viền bằng một trái tim nguệch ngoạc nhưng rất ngộ nghĩnh, dễ thương, đôi mắt người mẹ nhòa đi”.

( Theo “Hạt giống tâm hồn”-NXB Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh,2011,tr.42-43)

Anh/chị hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của câu chuyện được gợi ra trong phần đọc hiểu.

**\* Tóm tắt và nêu vấn đề**

- Trong câu chuyện, vì người mẹ vội vã, thiếu toàn diện khi nhìn nhận một vấn đề mà dẫn đến la mắng, trách nhầm con mình.

- Từ câu chuyện rút ra thông điệp ý nghĩa: Khi nhìn nhận, đánh giá một vấn đề nào đó cũng cần cẩn thận, toàn diện và khách quan để không gây ra những hậu việc đáng tiếc

**\* Phân tích, chứng minh**

- Ai cũng có thể mắc sai lầm, nhất là đối với con trẻ. Cậu con út trong câu chuyện, đơn giản chỉ muốn thể hiện tình cảm của mình dành cho mẹ, mong làm mẹ vui. Nhưng cậu còn quá nhỏ để nhận thức được: Tình cảm chân thành cũng cẩn thể hiện đúng lúc, đúng chỗ.

- Về phần người mẹ, bà đã quá vội vàng kết luận khi chưa nhìn ra mọi mặt vấn đề đã giận dữ và dạy cho con mình một bài học. Kết quả, khi vỡ lẽ, bà đã hối hận vì hành động của mình.

**\* Bình luận**

- Dù cuộc sống vội vã, có quá nhiều thứ để lo toan nhưng cha mẹ nên chăng cũng cần dành nhiều thời gian quan tâm và để hiểu hơn về con cái.

- Khi đánh giá, nhận xét một vấn đề nào đó cần cẩn thận tìm hiểu mọi mặt rồi đưa ra kết luận.

- Ai cũng có thể mắc sai lầm, nhất là đối với con trẻ. Vậy nên, chúng ta cũng cần có cái nhìn cảm thông thay vì vội vàng giận dữ, truy cứu đến cùng.

***4.Thực hành viết đoạn văn***

 ***Đề 1.Đoạn văn viết về lòng biết ơn***

Trong mỗi chúng ta, được sinh ra trên cuộc đời này, được nuôi dưỡng nên người là những ân nghĩa vô cùng cao đẹp và to lớn. Chính vì thế chúng ta cần sống với lòng biết ơn mọi người, biết ơn cuộc sống để thấy cuộc đời ý nghĩa hơn. Biết ơn chính là việc mỗi chúng ta cảm kích, trân trọng và có hành động báo đáp trước những hành động, việc làm tốt đẹp hoặc sự giúp đỡ của người khác dành cho mình. Người sống có lòng biết ơn là những người biết nói “cảm ơn”, trân trọng những việc làm của người khác đối với mình khiến bản thân mình tốt hơn. Họ cũng là những người biết giúp đỡ lại người khác ngay khi có thể, sống chan hòa với mọi người, không so đo, đố kị với bất kì ai. Khi nhận ơn nghĩa của người khác, người sống với lòng biết ơn thì biết truyền tải đi những thông điệp tốt đẹp để khiến cho xã hội này tốt đẹp hơn. Lòng biết ơn có những lợi ích và vai trò vô cùng to lớn đối với cuộc sống của con người. Việc nhận ơn nghĩa từ người khác khiến cho cuộc sống của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn, vượt qua được những khó khăn trước mắt, từ đó sống tốt hơn. Mỗi con người sống với lòng biết ơn thì xã hội sẽ trở nên tốt đẹp hơn, giàu tình cảm hơn và gắn bó với nhau nhiều hơn. Bên cạnh đó, lòng biết ơn giúp chúng ta rèn luyện những đức tính tốt đẹp khác, truyền tải những thông điệp tích cực ra xã hội. Từ xưa đến nay, con người Việt Nam ta luôn sống với truyền thống biết ơn. Trong đó, tiêu biểu phải kể đến là các học sinh của cụ giáo Chu Văn An dù trưởng thành và có địa vị trong xã hội vẫn không quên ơn nghĩa dạy dỗ của thầy, vào ngày mừng thọ thầy, họ vẫn tề tựu đông đủ, kính cẩn với thầy… Là một học sinh, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần biết ơn công lao sinh thành của cha mẹ, công lao dạy dỗ của thầy cô giáo và cố gắng vươn lên, trở thành một công dân có ích cho xã hội. Mỗi ngày rèn luyện một chút sẽ khiến cho bản thân trở nên tốt đẹp hơn.

***Đề 2.Viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bàn về vai trò của Ý Chí (Nghị lực)***

Muốn vượt qua gian nan thử thách trên đường đời, con người không thể thiếu đi nghị lực. Vậy nghị lực là gì? Đó là là ý chí, là bản lĩnh, lòng quyết tâm vươn lên trong cuộc sống. Người giàu nghị lực luôn có sức sống mạnh mẽ, dám đương đầu với mọi thử thách khó khăn, kiên trì vượt qua nghịch cảnh để đi đến thành công. Trong thực tế, ta có thể bắt gặp không ít con người như vậy. Nguyễn Ngọc Ký thiếu đi đôi tay nhưng không ngừng nỗ lực để trở thành một người thầy đáng kính, Nick Vujicic sinh ra với tứ chi khiếm khuyết nhưng chưa một lần chịu thua số phận, Stephen Hawking bị bại liệt ở tuổi ngoài 20 và được ngợi ca là nhà vật lí học đương đại nổi tiếng nhất… Họ chính là những tấm gương sáng, đem đến cho ta bài học quý báu về giá trị của ý chí, nghị lực và sự quyết tâm. Vậy nhưng, trong xã hội vẫn có một số người có lối sống ỷ lại, dựa dẫm, không có tinh thần phấn đấu, ý chí tiến thủ. Không chỉ tự đưa mình vào ngõ cụt, những người như vậy còn kéo lùi dòng chảy văn minh của nhân loại, trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. Thế hệ trẻ hôm nay cần phê phán lối sống này, không ngừng rèn đức luyện, nỗ lực bằng tất cả khả năng để có thể vững vàng tiến về phía trước. Bởi đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, “Tuổi trẻ là tuổi của tương lai. Muốn có tương lai tốt đẹp thì phải chiếm lấy bằng ý chí và nghị lực của chính bản thân”.

***Đề 3: Đoạn văn nghị luận về sự sẻ chia trong cuộc sống***

Đối với mỗi cuộc đời con người, sự sẻ chia trong cuộc sống là điều vô cùng cần thiết. Vậy sẻ chia là gì? Tại sao nó lại quan trọng đến vậy? Sẻ chia là một dạng tình cảm xuất phát từ trái tim, sự đồng cảm, và tình yêu thương, được thể hiện khi ta biết quan tâm, lo lắng và giúp đỡ những người xung quanh. Nói cách khác, sẻ chia chính là cho đi mà không mong muốn được nhận lại. Bạn biết đấy, cuộc sống là sự tổng hòa của các mối quan hệ xã hội. Biết sẻ chia chắc chắn sẽ giúp bạn phát triển các mối quan hệ xã hội, tạo nên sự gắn kết với những người xung quanh, từ đó không bao giờ cảm thấy cô đơn, lạnh lẽo. Đồng thời khi ai đó gặp khó khăn, giúp được họ - dù chỉ một chút thôi – chắc chắn bạn sẽ cảm thấy hạnh phúc và thanh thản hơn rất nhiều. Trong thực tế, không khó để ta bắt gặp và cảm phục những con người mang trong mình đức tính này. Những tình nguyện viên mang trên mình màu áo xanh tình nguyện, các mạnh thường quân không quản ngại khó khăn đến với vùng bão lũ hay đơn giản hơn là một cậu bé biết dành tiền ăn sáng tặng cho người hành khất…, đó đều là những bông hoa đẹp điểm tô cho vườn đời thêm rực rỡ. Tuy nhiên, vẫn có một số người sống ích kỉ, chỉ biết nhận lại chứ không biết cho đi. Họ chỉ biết đến lợi ích của bản thân mình mà không quan tâm đến người khác muốn gì, nghĩ gì, cần giúp đỡ gì. Đứng trước hiện tượng này, tất cả chúng ta cần học cách đồng cảm, sẻ chia với những người xung quanh từ những việc làm nhỏ nhất: gửi lời chào tới bố mẹ trước khi đi học, chúc người bạn cùng bàn một ngày tốt lành khi tới lớp… Như vậy, chắc chắn cuộc sống ý nghĩa hơn rất nhiều. Bởi đúng như một nhà văn Nga từng nói: “Nơi lạnh nhất không phải là Bắc Cực mà là nơi thiếu vắng tình thương của con người”.

***Đề 4: Viết đoạn văn nghị luận về tình mẫu tử***

“Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình”. Tình mẫu tử từ lâu đã trở thành một trong những tình cảm máu thịt cao quý và thiêng liêng nhất đối với mỗi con người. Tình mẫu tử là khái niệm thuộc phạm trù tinh thần, được hiểu là tình cảm gắn bó, yêu thương, ruột thịt của mẹ và con. Đây là tình cảm được xuất phát từ hai phía, mẹ yêu thương con, con kính trọng, hiếu thuận với mẹ. Tình mãu tử trong xã hội được biểu hiện đa dạng với những hành động cụ thể khác nhau. Chúng ta có thể bắt gặp những bà mẹ tảo tần, lặn lội sương gió, yêu thương, che chở và hy sinh cả cuộc đời mình vì con cái; bắt gặp người con hiếu thảo, chăm sóc, bảo vệ mẹ già. Đó đều là hành động minh chứng cho tình mẫu tử thiêng liêng, cao đẹp và đáng trân trọng. Tình mẫu tử như một bài ru ngọt ngào, tiếp thêm động lực, sức mạnh cho cả mẹ và con trước bất kì khó khăn, gian khổ nào của cuộc đời. Mặc dù vậy, chúng ta vẫn không khỏi đau xót và phẫn uất trước tình trạng tha hóa đạo đức khi mẹ ruột nhẫn tâm vứt bỏ con cái của mình, khi con cái đánh đập, bất hiếu với cha mẹ già đã tảo tần hi sinh ngày nào. Thậm chí, có những bà mẹ, những người con còn ra tay giết chết máu mủ ruột già của mình chỉ vì sự nóng giận, ích kỉ. Những hành động đó đã và đang diễn ra một cách trần trụi và nhức nhối, bóp méo đi hai chữ “mẫu tử” thiêng liêng, gây ảnh hưởng xấu đến văn minh xã hội. Chính vì vậy, chúng ta cần có giải pháp kịp thời để ngăn chặn hành vi đi trái với đạo đức đó, cưu mang, cứu giúp kịp thời những hoàn cảnh đáng thương của sự suy đồi về nhân cách của con người.

***Đề 5****:****Viết đoạn văn về lòng hiếu thảo***

Mỗi con người chúng ta được sinh ra, được trưởng thành, được thành đạt trên cõi đời này đều do công ơn sinh thành dưỡng dục của mẹ cha. Công ơn trời biển ấy kể sao cho xiết! Chính vì thế, chúng ta cần phải luôn hiếu thảo với cha mẹ, ông bà. Công cha nghĩa mẹ to lớn vô cùng. Không có cha mẹ thì sẽ không có chúng ta. Mẹ phải vất vả chín tháng mười ngày thai nghén bao gian truân, cơ cực. Chín tháng hay chín năm, gian khó khôn cùng để sinh ra ta. Mẹ chắt chiu dòng sữa nuôi con khôn lớn. Khi con ốm đau, mẹ quên ăn quên uống, thức trắng cùng những cơn sốt, cơn đau của con, thao thức lo toan. Khi con đã lớn lên: từ bát cơm mỗi ngày, từ manh áo đến mọi tiện nghi học hành cha mẹ lo cho con tất cả. Cha mẹ như cánh cò cần cù nhẫn nại, vật lộn với đời thường để chắt chiu lo cho con ăn học thành tài. Cha mẹ hết lòng vì con cái, chẳng giành lại cho mình điều gì. Chẳng ai biết giới hạn cuối cùng của việc thế nào là trọn đạo; chỉ biết rằng, nụ cười mẹ cha khi thấy con được điểm tốt, niềm mãn nguyện khi con biết vâng lời phải, sự tự hào khi con lớn khôn, đấy là minh chứng cho thấy con đã làm đúng đạo của mình rồi. Cha mẹ sẽ hạnh phúc làm sao khi bạn mạnh khỏe, ngoan ngoãn học hành. Cha mẹ sẽ đau đớn biết bao khi nhìn nguồn sống, niềm tin của mình sa ngã? Chẳng cần làm những điều cao cả, đôi khi chỉ cần chạy đến ôm mẹ như thuở còn thơ thôi, ấy cũng đã là trọn đạo rồi. Mỗi con người có một cách thể hiện tình cảm, lòng hiếu thảo với cha mẹ khác nhau, chúng ta hãy sống trọn đạo làm con để cuộc đời thêm ý nghĩa hơn.

***Đề 6: Viết đoạn văn về tinh thần tự học***

 Ngày nay, khi khoa học kĩ thuật phát triển thì việc học tập cũng phát triển theo. Chính vì vậy giới học sinh chúng ta đã sáng tạo ra rất nhiều cách học nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho bản thân. Nhưng dù là phương pháp học thế nào thì ý thức tự học của mỗi người vẫn là yếu tố quan trọng nhất. Tự học là việc con người phát huy những kiến thức, kĩ năng đã được truyền lại bằng chính sức lực, khả năng của riêng mình. Việc tự học cho bản thân là rất quan trọng. Nó chính là một chiếc chìa khóa đưa ta đến kho tàng tri thức, là điều kiện giúp ta thành công trong học tập. Nếu chúng ta biết tự học cho bản thân thì chúng ta chắc chắn sẽ thành công và nâng cao được tri thức của chính mình. Tự học giúp con người có được ý thức tốt nhất trong quá trình học: chủ động suy nghĩ, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu và nắm được bản chất vấn đề từ đó tự học giúp ta tiếp thu được kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau như sách, báo, từ truyền hình tivi, từ bạn bè hoặc từ những người xung quanh, những kinh nghiệm sống của nhân dân. Tự học giúp ta có thể chủ động ghi nhớ các bài giảng trên lớp, tiết kiệm được thời gian, có thể tiếp thu một lượng kiến thức lớn mà vẫn hiểu và nắm chắc bài học. Và tự học, từ lí thuyết, chúng ta biết chủ động luyện tập thực hành, giúp ta có thể nhanh chóng hình thành kĩ năng, củng cố và nâng cao kiến thức đã học. Vì vậy, chủ động tự học sẽ giúp ta tìm ra được phương pháp học tốt nhất mang lại hiệu quả cao cho chính bản thân mình. Tự học là cách tốt nhất giúp ta tiến bộ hơn trong học tập, mang lại một kết quả học tập cao nhất có thể. Nếu chúng ta biết nỗ lực tự học, chúng ta sẽ thành công, sẽ mở được một tương lai rộng mở cho chính mình. Nếu chúng ta thành công, chúng ta sẽ trở thành những người có ích cho xã hội, cho đất nước, đưa đất nước ngày càng đi lên, phát triển đến một tầm cao mới.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 24.CỦNG CỐ TRI THỨC BÀI 8:TRẢI NGHIỆM ĐỂ TRƯỞNG THÀNH**

**ÔN TẬP VĂN BẢN:BẢN ĐỒ DÃN ĐƯỜNG;**

**HÃY CẦM LẤY VÀ ĐỌC; NÓI VỚI CON**

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

+Ôn tập các đơn vị kiến thức của bài học (Chủ đề bài 8):

- Củng cố các đặc điểm của VB nghị luận về một vấn để đời sống thể hiện qua ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong VB.

- Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu hơn VB.

-Giá trị nội dung, nghệ thuật của các văn bản đọc đã được học thuộc chủ đề

**2. Phẩm chất:**

- Có trách nhiệm với bản thần và với cộng đổng.

- Hoàn thiện nhân cách, hướng đến lối sống tích cực.

- Có ý thức ôn tập nghiêm túc.

**B.NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I.Củng cố tri thức ngữ văn ở bài 8.**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

***?Nhắc lại khái niệm văn nghị luận?***

***?Có yếu tố cơ bản nào trong văn nghị luận? Những yếu tố ấy có vai trò gì?***

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

**1.Khái niệm:**Văn bản nghị luận là loại văn bản chủ yếu dùng dụng lí lẽ và bằng chứng để thuyết phục người đọc (người nghe) về một vấn đề nào đó.Giúp người đọc, ngươi nghe tin, hiểu, tán đồng hành động theo mình.

**2.Các yếu tố trong văn nghị luận là lí lẽ và bằng chứng**

+Lí lẽ là những lời diễn giải có lí mà người viết (người nói) đưa ra để khẳng định ý kiến của minh

+Bằng chứng là những ví dụ được lấy từ thực tế đời sống hoặc từ các nguồn khác để chứng minh cho lí lẽ

**3.Giá trị nội dung và nghệ thuật các văn bản đọc thuộc chủ đề:**

**a.Bản đồ dẫn đường(Đa-ni-en Gôt-li-ep).**

**+Nghệ thuật**:

- Lối dẫn dắt độc đáo, lập luận chặt chẽ, lí lẽ xác đáng thuyết phục và bằng chứng chọn lọc, tiêu biểu

- Cách đan xen phương thức tự sự, biểu cảm trong văn nghị luận rất tài tình để làm tăng sức thuyết phục.

**+Nội dung, ý nghĩa:**

- Chúng ta cần phải tìm kiếm cho mình tấm bản đồ. Mỗi người có hành trình riêng, bài học chỉ được rút ra từ trải nghiệm của bản thân, không thể vay mượn hay bắt chước bất kì ai

**b.Hãy cầm lấy và đọc -Huỳnh Như Phương**

**+Nghệ thuật**:

 -Lối dẫn dắt độc đáo, lập luận chặt chẽ bằng cách đưa ra lí lẽ, bằng chứng thuyết phục…

**+ Nội dung:**

-Bài viết thể hiện quan điểm của tác giả về cách nhìn nhận của mình về tầm quan trọng của việc đọc sách và tính cấp thiết của việc khắc phụ sự sa sút băn hóa đọc. Bên cạnh đó, bài viết còn truyền cảm hứng, kêu gọi mọi người yêu sách hơn, đọc sách để giữ vững văn hóa, mở mang tri thức.

**c.Nói với con- Y Phương**

***+ Nghệ thuật:***

-Bố cục chặt chẽ, dẫn dắt tự nhiên, giọng điệu t/tha, trìu mến, xây dựng h/ảnh cụ thể mà có tính k/quát, mộc mạc và giàu chất thơ.

***+Nội dung***

-T/cảm thắm thiết của cha mẹ với con cái, ca ngợi s/sống bền bỉ và t/thống cao đẹp của q/hương và niềm mong ước con kế tục xứng đáng truyền thống ấy.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**II.Luyện tập**

**Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**

* **Gv cho HS luyện đề đọc hiểu**

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

 – HS hoạt động cá nhân

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận:

**1.Đọc văn bản sau:**

 **KIẾN VÀ CHÂU CHẤU**

*Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít. Bỗng chú bắt gặp bạn kiến đi ngang qua, bạn ấy đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò truyện và đi chơi thoả thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời: “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa”. Châu chấu mỉa mai. Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ một cách chăm chỉ và cần mẫn.*

*Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Còn bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè.*

***( “Kiến và Châu chấu”- trang 3-NXB thông tin)***

**Câu 1**. Truyện *Kiến và châu chấu* thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn. B. Truyện đồng thoại. C. Truyền thuyết. D. Thần thoại.

**Câu 2**. ***Vào những ngày hè, chú châu chấu đã làm gì?***

A. Nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng ca hát ríu ra ríu rít.

B. Siêng năng làm bài tập về nhà cô giáo phát.

C. Cần cù thu thập đồ ăn dự trữ cho mùa đông.

D. Giúp châu chấu mẹ dọn dẹp nhà cửa.

**Câu 3*. Châu chấu đã rủ kiến làm gì cùng mình?***

A. Cùng nhau thu hoạch rau củ trên cánh đồng.

B. Trò chuyện và đi chơi thoả thích.

C. Cùng nhau về nhà châu chấu chơi.

D. Cùng nhau chuẩn bị lương thực cho mùa đông.

**Câu 4*.*** Trạng ngữ *in nghiêng* trong câu sau được dùng để làm gì ?

*“Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi*, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít.”

A. Chỉ nguyên nhân. B. Chỉ thời gian.

C. Chỉ mục đích. C. Chỉ phương tiện.

**Câu 5.** Câu chuyện trên bàn về:

A. Thói lười biếng. B. Tính siêng năng.

C. Tính tiết kiệm. D. Tính lo xa.

**Câu 6**. Theo em, châu chấu là những hình ảnh đại diện cho những kiểu người nào trong cuộc sống?

A. Những người vô lo, lười biếng. B. Những người chăm chỉ.

C. Những người biết lo xa . D. Những người chỉ biết hưởng thụ.

**Câu 7**. Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?

A. Kiến còn dư thừa nhiều lương thực. B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa.

C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực. D. Được mùa ngô và lúa mì.

**Câu 8. Từ “kiệt sức” có nghĩa là gì?**

A. Không còn sức để làm. B. Không có sức khỏe. C. Yếu đuối. D. Yếu ớt.

**Câu 9**. Tóm tắt ngắn gọn nội dung câu chuyện trên?

**Câu 10** . Từ câu chuyện trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

(-Luôn chăm chỉ trong học tập và làm việc, không được ham chơi, lười biếng.

-Biết nhìn xa trông rộng; phải học cách nhận biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo để chuẩn bị ngay từ bây giờ để khỏi bở ngỡ.)

2.**Đọc kỹ đoạn trích và trả lời các câu hỏi sau:**

*Như chúng ta đã biết, việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân huỷ của pla-xtíc. Hiện nay ở Việt Nam mỗi ngày thải ra hàng triệu bao bì ni lông, một phần được thu gom, phần lớn bị vứt bừa bãi khắp nơi công cộng, ao hồ, sông ngòi.*

*Theo các nhà khoa học, bao bì ni lông lẫn vào đất vào đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn ở các vùng đồi núi. Bao bì ni lông bị vứt xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa. Sự tắc nghẽn hệ thống cống rãnh làm cho muỗi phát sinh, lây truyền dịch bệnh. Bao bì ni lông trôi ra biển làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải. Đặc biệt bao bì ni lông màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi. Nguy hiểm nhất là khi các bao bì ni lông thải bỏ bị đốt, các khí độc thải ra, đặc biệt là chất đi-ô-xin có thể gây ngộ độc, gây ngất, khó thở, nôn ra máu, ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết, giảm khả năng miễn dịch, gây rối loạn chức năng, gây ung thư và các dị tật bẩm sinh cho trẻ sơ sinh*.

(Trích *“ Thông tin về ngày trái đất năm 2000”* – Sở KH-CN Hà Nội)

**Khoanh tròn vào chữ cái đầu đáp án mà em cho là đúng: (từ câu 1 đến câu 7)**

**Câu 1.** Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A.Tự sự B. Thuyết minh C. Biểu cảm D. Miêu tả

**Câu 2**. Đoạn trích trên giới thiệu với người đọc về nội dung gì?

1. Tác hại của bao bì ni lông đối với môi trường, sức khoẻ cũng như tính mạng của con người.
2. Bao bì ni lông có ảnh hưởng tới con người.
3. Bao bì ni lông bị vứt bừa bãi ra môi trường.
4. Việc sử dụng bao bì ni lông hiện nay của con người.

# **Câu 3.**  Thuật ngữ “*ca-đi-mi” là thuật ngữ thuộc lĩnh vực nào?*

# Địa lí B.Lịch sử C.Văn học D.Hóa học

# **Câu 4.** Cụm từ “bao bì ni lông” trong 2 đoạn văn trên được sử dụng phép liên kết gì?

1. Phép thế C. Phép nối
2. Phép lặp D. Dùng từ đồng nghĩa

**Câu 5.**  **Bao bì ni lông có đặc tính gì?**

1. *Không phân huỷ của pla-xtíc B.***Dễ phân hủy**

**C.Phân hủy một phần D.Phân hủy hoàn toàn**

**Câu 6.** Câu văn “*Nguy hiểm nhất là khi các bao bì ni lông thải bỏ bị đốt, các khí độc thải ra đặc biệt là chất đi-ô-xin có thể gây ngộ độc, gây ngất, khó thở, nôn ra máu, ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết, giảm khả năng miễn dịch, gây rối loạn chức năng, gây ung thư và các dị tật bẩm sinh cho trẻ sơ sinh.”*sử dụng biện pháp tu từ gì?

1. So sánh B.Nhân hóa C.Ẩn dụ D.Liệt kê

**Câu 7.**  Từ “*pla-xtíc*” trong câu văn sau có nghĩa là gì? “…*việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân huỷ của pla-xtíc”.*

1. Chất dẻo gọi chung là nhựa, là những vật liệu tổng hợp gồm các phân tử lớn gọi là Pô-li-me.
2. Là chất độc màu da cam C.Là kim loại màu bạc trắng

D.Là chất khí không màu, không mùi, bắt cháy và có độc tính cao

**Câu 8:** Nối thông tin ở cột A với cột B cho phù hợp.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hiện tượng** | **Những tác hại của bao bì ni lông**  |
| *a. Bao bì ni lông lẫn vào đất vào đất*  | **1.** *làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa. Sự tắc nghẽn hệ thống cống rãnh làm cho muỗi phát sinh, lây truyền dịch bệnh.* |
| *b. Bao bì ni lông bị vứt xuống cống*  | **2.** *làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn ở các vùng đồi núi* |
| *c. Bao bì ni lông trôi ra biển*  | **3.** *làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi.* |
| *d. Bao bì ni lông màu đựng thực phẩm*  | *4. làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải.* |

#

#  **a->2; b->1; c->4; d->3**

# **Câu 9.**  Thông điệp mà đoạn trích trên gửi đến chúng ta là gì?

- Bao bì ni lông gây nhiều tác hại cho con người và môi trường sống.

- Chúng ta cần hạn chế và sử dụng một cách hợp lí bao bì ni lông

**Câu 10.**  Bản thân em đã làm gì để hạn chế sử dụng bao bì ni lông?

- Thay đổi thói quen sử dụng bao bì ni lông, cùng nhau giảm thiểu chất thải ni lông bằng cách giặt phơi khô để dùng lại.
- Không sử dụng bao bì ni lông khi không cần thiết.
- Sử dụng các túi đựng không phải bằng ni lông mà bằng giấy, lá, nhất là khi dùng để gọi thực phẩm.
- Tuyên truyền về tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông cho gia đình, bè bạn và mọi người trong cộng đồng để cùng nhau tìm ra giải pháp cho vấn đề sử dụng bao bì ni lông một cách hợp lý để bảo vệ môi trường

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**C.HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Tìm đọc và tham khảo các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

- Làm hoàn chỉnh các bài viết .

**Ngày tháng năm 2023**

**BGH kí duyệt**

**................**

**BUỔI 25.ÔN TẬP TIẾNG VIỆT:**

**MẠCH LẠC VÀ LIÊN KẾT;THUẬT NGỮ**